

TÌM
HIỂU

VÕ THUẬT



TỦ SÁCH KIẾN THỨC VÔ HỌC PHỔ THÔNG



V **INH**
XUÂN
VÕ CÔNG

NHÀ XUẤT BẢN

THỂ DỤC THỂ THAO

<https://tieulun.hopto.org>

KARATEDO THỰC HÀNH

- Nữ Võ sư ĐÀO THU THỦ Y hướng dẫn

BÀI HEIAN GODAN



- *Xem bài
trang 34*

TÌM
HIỂU

VÕ THUẬT



TỦ SÁCH KIẾN THỨC VÔ HỌC PHỔ THÔNG

VĨNH XUÂN VÕ CÔNG

A - VÕ CÔNG VĨNH XUÂN PHẢI

- 03 - 3 đặc điểm của võ công Vĩnh Xuân
- 02 - 8 nguyên tắc căn bản trong võ công Vĩnh Xuân
- 18 - Kỹ thuật cúi chào Vĩnh Xuân
- 22 - Vĩnh Xuân, lịch sử và nhân vật

B - HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

- 25 - Y liệu bảo kiện : Hổ Hình Công
- 28 - Cần biết khi luyện KARATÉDO :
Luyện đánh bằng nắm đấm.
- 34 - KARATÉDO thực hành : Bài HEIAN GODAN
- 42 - 3 thế tự vệ khi bị đánh bằng gậy

Nhà Xuất Bản
THỂ DỤC
THỂ THAO
1995



C - VÕ THUẬT KHẮP NƠI

- 46 - *Bát thức công phu*
- 51 - *Người đẹp áo đen Rumiko - Tử thần khả ái*
- 52 - *AIKIDO, môn võ cao quý*
- 12 - *Bức thông điệp 1.500 năm chưa giải mã*

D - PHỤ LỤC

- 59 - *Như chuyện chiêm bao*
- 61 - *Nhà võ và kinh doanh*
- *Nhà văn nhờ võ đoạt giải PULITZER*
- 63 - *Võ sĩ diễn viên Lý Liên Kiệt*
sống theo 3 kiếp trước
- 66 - *Truyện võ lâm : Ngón đòn vô địch*
- 72 - *Trao đổi với bạn đọc*

VÕ CÔNG VINH XUÂN PHÁI

LẠC VIỆT chủ biên

*với sự công tác của các võ sư, chuẩn võ sư,
huấn luyện viên tên tuổi và các cây bút chuyên
về võ học.*

Nhà xuất bản THỂ DỤC THỂ THAO

Số 7 Trịnh Hoài Đức - Hà Nội - Điện thoại : 256.155

CN 48 Nguyễn Đình Chiểu - TP. HCM - Điện thoại : 298.378

- Chịu trách nhiệm xuất bản : **NGUYỄN VĂN HIẾU**
- Biên tập : **NGUYỄN SĨ HÀ**
- Thực hiện : **VI NHẬT - BẢO QUANG**
- Sửa bản in : **NAM DƯƠNG**

Số đăng ký xuất bản 8KHBS/TOTT - 276/CXB ngày 5.7.95

In 3000 cuốn tại Cty Bao Bì Dược. Nạp lưu chiếu tháng 11.95

Mã số xuất bản : 664B - VII - LK/95

A

VÕ CÔNG VINH XUÂN PHÁI

Từ hai mươi năm nay, võ công Vinh Xuân được truyền bá rộng rãi ở nhiều quốc gia. Thế nhưng sẽ không dễ dàng nếu muốn giới thiệu môn võ này qua một hệ thống kỹ thuật thống nhất tương tự như các môn TaekwonDo, Karatédo...

Ở mỗi nơi, mỗi võ đường, dường như luôn xuất hiện những kỹ thuật không giống với các kỹ thuật truyền bá ở những nơi khác, dù tất cả đều mang chung tên gọi Vinh Xuân. Chính do đó, thay vì nêu ra một hệ thống kỹ thuật thống nhất người ta đã phải tìm tòi để nêu lên những đặc trưng của môn võ. Bài viết sau được phối hợp từ những tìm tòi của các tác giả Jane Hallender, David Peterson, Enzo Verratti cùng một số ý kiến của võ sư Hoàng Chấn Lương, một môn sinh kế cận với chương môn Diệp Vấn trong thời gian dài nhất so với mọi môn sinh. Riêng võ sư David Peterson là thành viên của Câu Lạc Bộ Võ Thuật Trung Hoa tại Úc và là huấn luyện viên trưởng tại đây.



3 ĐẶC ĐIỂM CỦA

VÕ CÔNG VINH XUÂN

• CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN

Nhìn chung, trong huấn luyện, mọi võ đường Vinh Xuân Phái đều sắp xếp theo một chương trình 3 bậc là Sơ Cấp, Trung Cấp, Cao Cấp. Đây là chương trình do chính Chương Môn Diệp Vấn ấn định. Ba cấp huấn luyện này sẽ giúp các môn sinh lần lượt nắm vững toàn bộ kỹ thuật

của môn phái được tập hợp trong 4 bộ quyền phổ là Tiểu Niệm Đầu, Nhị Tự Kiểm Dương Mã, Tam Kiểu và Tiểu Chỉ. Cũng do sự ấn định của Chương Môn Diệp Vấn, nội dung huấn luyện dành cho mỗi cấp được phân rõ như sau :

- Sơ Cấp luyện theo 2 quyền phổ căn bản là Tiểu Niệm Đầu và Nhị Tự Kiểm

Dương Mã. Quyền phổ Nhị Tự Kiểm Dương Mã chỉ rõ 3 thế tấn căn bản là Chính Thân Kiểm Dương Mã, (H.1) Trắc Thân Kiểm Dương Mã, (H.2) Trục Tuyến Phiêu Mã (H.3). Luyện Nhị Tự Kiểm Dương Mã nhằm giúp võ sinh đạt căn bản bộ pháp vững chắc vừa để có thể giữ thăng bằng tốt nhất vừa chuẩn bị cho việc tung các đòn đá sau này. Như mọi môn phái võ Đồng Phương khác, môn phái Vịnh Xuân chú trọng rất nhiều việc luyện các thế tấn căn bản. Ba thế tấn trên còn được gọi tắt là Chính Thân Mã, Trắc Thân Mã, Trục Tuyến Mã.

Quyền phổ Tiểu Niệm Đầu hướng dẫn về các thủ pháp căn bản là Bàng Thủ (H.4) Tấn Thủ (H.5) và Phục Thủ (H.6). Trong rèn luyện ở bậc Sơ Cấp, các môn sinh chỉ luyện thuần thực cách ra đòn và làm chủ mọi bộ phận cơ thể khi ra đòn.

- Trung Cấp tiếp tục ôn luyện 2 quyền phổ trên và học thêm quyền phổ Tầm Kiều với ý nghĩa chính là bắt được nhịp với các đòn đánh của đối thủ. Theo quan niệm chủ đạo của môn phái, sự lạc nhịp với các đòn đánh của đối thủ sẽ tất yếu đưa tới tình thế không thể đón đỡ, tiêu giải các đòn đánh. Cho nên, khi đã qua Sơ Cấp tức đã thành thực về thủ pháp và các thế tấn căn bản, cần đạt tiếp trình độ vận dụng, biến hóa các căn bản đó

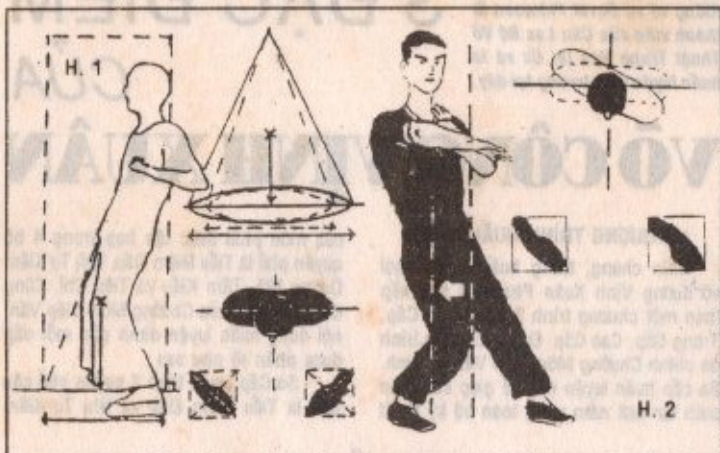
để tiêu giải mọi đòn tấn công. Quyền phổ Tầm Kiều sẽ giúp môn sinh đạt tới trình độ này bằng các cách luyện tiến thoái mau lẹ trong khi phối hợp với các đòn tay. Trong quyền phổ Tầm Kiều, môn sinh cũng khởi sự rèn luyện các kỹ thuật đá. Riêng các kỹ thuật đòn tay tiếp tục biến hóa nhưng vẫn dựa trên ba căn bản thủ pháp trong quyền phổ Tiểu Niệm Đầu. Chủ đích của việc rèn luyện ở Trung Cấp là tạo cho môn sinh khả năng tiêu giải mọi đòn tấn công và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phản công.

- Cao Cấp dựa trên các thành quả đã thu hoạch để bước vào rèn luyện đòn thế tấn công bằng cách phối hợp thân pháp, bộ pháp, thủ cước tới mức tinh diệu và thần tốc nhất. Quyền phổ dành cho trình độ Cao Cấp có tên là Tiểu Chỉ chủ yếu giúp tạo khả năng biến hóa để hạ đối thủ ở mức độ hiệu quả nhất.

Chương trình huấn luyện và quyền phổ của môn phái rõ ràng khá đơn giản. Nhưng trên thực tế đã diễn ra một khung cảnh khá phức tạp.

• NHỮNG SAI BIỆT HIỂN NHIÊN

Võ sư Lương Đình với tư cách truyền nhân của Chương Môn Diệp Văn đã không tránh khỏi ngạc nhiên khi nhận thấy bài Tầm Kiều được truyền bá tại Phật Sơn,



Quảng Châu không hoàn toàn giống như bài Tầm Kiều được phổ biến tại Hong Kong. Tại Hong Kong, khi học quyền phổ Tầm Kiều, các môn sinh không hề được học cú đá thốc ngang còn tại Phật Sơn, các môn sinh học đủ cả ba cú đá thốc về trước, đá thốc nghiêng và đá thốc ngang. Sự kiện này diễn ra ngay lúc sinh thời Chuồng Môn Diệp Vấn và người truyền bá môn võ tại Phật Sơn là võ sư Triệu Châu, một sư đệ của ông. Thêm nữa, thời gian đó, Chuồng Môn Diệp Vấn vẫn thường lui tới Phật Sơn nên chắc chắn ông phải biết rõ sự việc. Một sự khác biệt thứ hai là trong chương trình Cao Cấp, khi học quyền phổ Tiểu Chỉ, các môn sinh tại Hong Kong chỉ được học một kỹ thuật đòn chỏ đánh cắt thẳng từ trên xuống với tên gọi là Cát Trâu hoặc Quái Trâu. Trong quyền phổ này, kỹ thuật này được lặp lại tới 12 lần. Trong khi đó tại Phật Sơn, môn sinh được học 3 kỹ thuật cùi chỏ với tên gọi phân biệt là Cát Trâu, Quái Trâu, Bải Trâu. Càng đặc biệt hơn là quyền phổ này do đích thân Chuồng Môn Diệp Vấn hướng dẫn ở cả hai nơi.

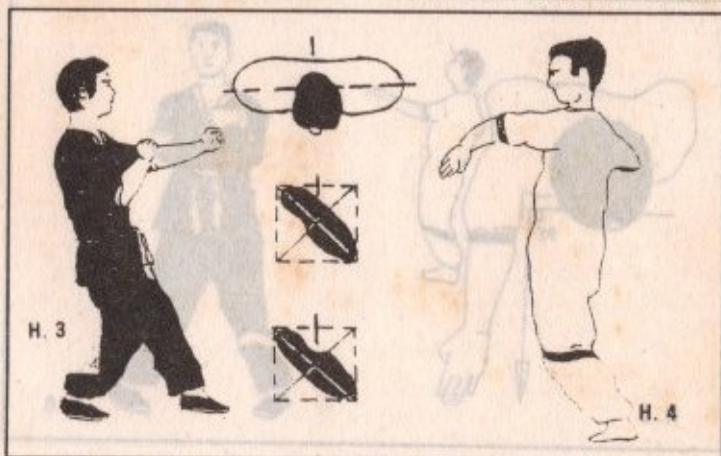
Theo võ sư David Peterson thì sự khác biệt còn diễn ra phức tạp hơn nhiều qua cách thể hiện từng kỹ thuật. Cùng một kỹ thuật thuộc về thủ pháp, mỗi võ đường có thể dạy theo một cách khác và không

ai có thể xác định đâu là đúng, đâu là sai. Điều đáng kể là trên thực tế, Vịnh Xuân võ phái chưa hề đạt tới mức độ có hàng trăm hoặc hàng ngàn chi lưu như võ phái Thiếu Lâm. Hiện nay, đối với mọi môn sinh Vịnh Xuân thì Phật Sơn và Hong Kong vẫn được coi là những mái nhà chính và hai nơi này vẫn liên lạc rất mật thiết với nhau. Hơn nữa, nếu nhìn xa hơn về quá khứ thì cả Phật Sơn lẫn Hong Kong đều chịu chung sự chỉ đạo của Chuồng Môn Diệp Vấn nên vẫn có thể coi chỉ là một nhà. Vậy thì tại sao dưới cùng một mái nhà lại có những nỗ lực hoàn toàn khác biệt như vậy?

● NHỮNG NỖ LỰC GIẢI THÍCH

David Peterson đã nêu ra một số sự việc để giải thích về sự trạng phức tạp hiện nay trong võ công Vịnh Xuân.

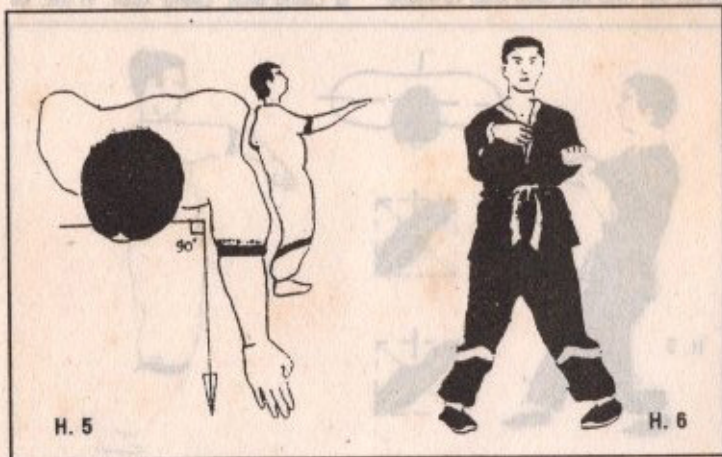
Theo David Peterson rất có thể mọi chuyện đã khởi đầu ngay từ thuở sinh thời của Vịnh Xuân Quyền Vương Lương Tán. David Peterson ngờ rằng chính Chuồng Môn đời trước của môn phái đã truyền bá hai phiên bản khác nhau của cùng một kỹ thuật. Lý do của sự việc này không khó hiểu lắm. Bởi lẽ, tuy Lương Tán chọn Trần Hoa Thuận làm truyền nhân nhưng ông lại có hai người con trai là Lương Bích, Lương Xuân. Vì thế, để



truyền nổi tuyệt nghệ bản thân, ông đã chỉ dạy cho con các kỹ thuật chính thống chiếu theo hiểu biết của mình. Đồng thời, do miễn cưỡng phải truyền dạy tuyệt nghệ cho người ngoài, ông đã cố tình đơn giản nhiều kỹ thuật khi chỉ dẫn cho Trần Hoa Thuận. Trước mắt ông, Trần Hoa Thuận thực sự chỉ là một người có thiên bẩm về khả năng chiến đấu chứ không hẳn là một người biết suy nghĩ. Cho nên, những kỹ thuật mà Trần Hoa Thuận học được không phải chính truyền mà chỉ thể hiện đặc tính quyết liệt trong chiến đấu. Nhưng dù quyết liệt tới mức nào thì đó vẫn là một loại kỹ thuật Vịnh Xuân giản lược nên vì thế mà sau này Diệp Vấn vận dụng đã bị Lương Bích đánh bại dễ dàng. Sự việc trở nên rắc rối hơn khi chính Lương Bích lại truyền thụ võ công cho Diệp Vấn. Trong hiểu biết về võ công môn phái của Diệp Vấn vì thế không thể tránh khỏi có nhiều điểm sai biệt. Bởi, những điều Diệp Vấn học được tại Phạt Sơn là những điều do Trần Hoa Thuận học được, còn những điều học được tại Hong Kong có thể là những kỹ thuật truyền thống. Có lẽ vì nhận thức được những điểm khác nhau nên khi truyền thụ lại, Diệp Vấn đã đưa ra hai phiên bản khác nhau của nhiều kỹ thuật. Phiên bản truyền dạy tại Phạt Sơn chắc chắn trung thành với sở học của

Trần Hoa Thuận và mang tính chiến đấu quyết liệt. Phiên bản truyền dạy tại Hong Kong đương nhiên theo sát với những gì đã học được từ Lương Bích.

David Peterson còn kể về một sự việc rất ít người biết liên quan trực tiếp tới võ sư Hoàng Chấn Lương. Hoàng Chấn Lương là môn đệ xuất sắc của Chuồng Môn Diệp Vấn đã từng trải rất nhiều cuộc giao đấu để phân định tài năng với đủ loại đối thủ. Trong một cuộc đấu như vậy, đối thủ của Hoàng Chấn Lương trong lúc rối trí vì tuyệt vọng đã hạ thấp một đầu gối đánh ngược lại một trái đấm. Hoàng Chấn Lương lập tức chuyển hướng đòn đấm này bằng kỹ thuật cầm thủ. Nhưng đòn đánh quá thấp nên thế cầm thủ của Hoàng Chấn Lương dù đẩy bật hướng đánh vẫn bị đập trúng vào đùi tạo một vết thương kéo dài. Sau khi hạ xong đấu thủ, Hoàng Chấn Lương đã kể lại với sư phụ Diệp Vấn và thảo luận về vấn đề nhằm mục đích ngăn chặn sự thiếu hiệu quả của kỹ thuật cầm thủ. Sau cuộc thảo luận này, Chuồng Môn Diệp Vấn đã khuyên môn sinh nên vận dụng kỹ thuật kháng thủ thay thế cho kỹ thuật cầm thủ trong bài Tiểu Niệm Đẩu. Cho tới lúc này, kỹ thuật kháng thủ chỉ được vận dụng trong bài Tiểu Chỉ. Do nhận thức cả hai kỹ thuật đều quan trọng nên Hoàng Chấn Lương vẫn giữ kỹ thuật





cắm thủ và tăng thêm kỹ thuật kháng thủ cho bài Tiểu Niệm Đầu. Vì vậy, các bài Tiểu Niệm Đầu do Hoàng Chấn Lương truyền thụ không giống với nhiều bài Tiểu Niệm Đầu khác.

Khi khuyên môn sinh dùng kỹ thuật kháng thủ thay thế cho kỹ thuật cắm thủ, Chuông Môn Diệp Văn giải thích rằng kỹ thuật cắm thủ do Lương Bích truyền lại. Lương Bích vốn nhỏ con nên không cần vận dụng kỹ thuật kháng thủ là một kỹ thuật chặn đỡ thấp bằng cạnh ngoài cườm tay. Kỹ thuật này thường được Trần Hoa Thuận vận dụng bởi Trần Hoa Thuận cao lớn và thường bị các đối thủ nhắm đánh vào phần thấp trong cơ thể. Do truyền dạy tại Hong Kong, Diệp Văn phổ biến kỹ thuật của Lương Bích nên bài Tiểu Niệm Đầu mới có kỹ thuật Cắm thủ.

Lời giải thích trên ngoài tình cách xác nhận có sự khác biệt về kỹ thuật giữa Trần Hoa Thuận và Lương Bích còn cho thấy quan điểm của Diệp Văn là đặt nặng vấn đề điều kiện chủ quan của môn sinh hơn là vấn đề hệ thống kỹ thuật truyền thống. Với quan điểm này, chắc chắn chỉ một số nhỏ môn sinh được truyền dạy toàn bộ kỹ thuật môn phái còn những người khác phải tự tìm tòi để tăng thêm kiến thức. Từ đây, sự khác biệt gần như khó tránh bởi không thể có nhận thức



đồng đều và hoàn toàn giống nhau giữa người này với người khác.

Như vậy, điểm chung nhất cho tất cả các kỹ thuật Vịnh Xuân là gì ?

● LÝ GIẢI VỀ CÁC ĐẶC TRƯNG

Phần lý giải này chủ yếu dựa vào ý kiến của võ sư Hoàng Chấn Lương. So với các môn sinh khác, Hoàng Chấn Lương gần như luôn ở sát bên Chuông Môn Diệp Văn, rất kính ngưỡng thầy và đã có nhiều cơ hội chứng kiến thấy biểu hiện những kỹ thuật tinh vi ảo diệu nhất.

Theo phân tích của Hoàng Chấn Lương, 3 đặc điểm chủ yếu của võ công Vịnh Xuân là trực tiếp, hiệu quả và đơn giản. Ba đặc điểm này có thể tìm thấy trong mọi kỹ thuật thuộc mọi trình độ nằm trong nội dung của tất cả 3 bộ quyền phổ của môn phái là Tiểu Niệm Đầu, Tầm Kiếu và Tiểu Chí. Nhận ra và hiểu rõ các đặc điểm này là cách hay nhất để rèn luyện hiệu quả toàn bộ võ công Vịnh Xuân. Lý Tiểu Long là người đã đạt được hiểu biết về các đặc điểm này và triển khai vào môn võ Triệt Quyền Đạo do anh sáng chế ra. Trên thực tế, khi rời Hong Kong qua Mỹ, Lý Tiểu Long chỉ mới có một hiểu biết tương đối về các kỹ thuật Vịnh Xuân. Tuy nhiên, Lý Tiểu Long đã nhận ra các yếu tính cần thiết cho một nghệ



thuật chiến đấu là trực tiếp, đơn giản và hiệu quả. Theo Hoàng Chấn Lương, Lý Tiểu Long đã nhìn ra điều trên qua chính những suy nghĩ, chiêm nghiệm trên những kỹ thuật Vịnh Xuân mà anh thu lượm được. Hoàng Chấn Lương cũng nói thêm rằng, sự phác giác của Lý Tiểu Long còn nhờ một phần vào những kinh nghiệm giao đấu mà bản thân anh trải qua rất nhiều. Khi Lý Tiểu Long trở lại hoạt động điện ảnh tại Hong Kong, anh vẫn thường gặp gỡ với võ sư Hoàng Chấn Lương để cùng thảo luận về võ thuật. Hoàng Chấn Lương nhìn nhận rằng Lý Tiểu Long đã khám phá ra rất nhiều quan niệm căn bản của môn võ Vịnh Xuân. Hoàng Chấn Lương cho rằng đối với võ công Vịnh Xuân, những quan niệm căn bản này quan trọng hơn bất kỳ một kỹ thuật thể chất nào. Bởi, kỹ thuật có thể chuyển đổi tùy theo các điều kiện thực tế, thậm chí thêm bớt, nhưng các quan niệm luôn cung ứng cho người rèn luyện một hướng nhằm chắc chắn nhất để hình thành toàn bộ hệ thống kỹ thuật chiếu theo điều kiện riêng của mỗi cá nhân trong những hoàn cảnh nhất định.

Hoàng Chấn Lương diễn giải: "Giống như ngôn ngữ, võ công Vịnh Xuân khởi đầu với các kỹ thuật trong Tiểu Niệm Đầu tương tự các mẫu chữ cái để giúp học

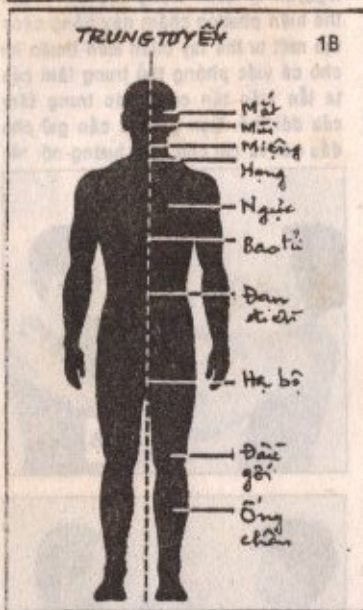
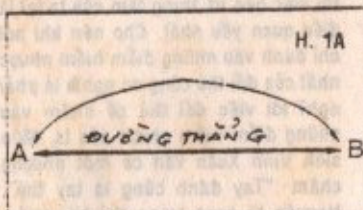


sinh tạo ra lời và câu, mở lối cho tham gia các câu chuyện theo cách tự nhiên đối đáp với người đối diện thế nào cho hay ho và hữu hiệu. Tiếp nối là các kỹ thuật trong Tầm Kiểu có mục đích cung cấp các khóa để tìm kiếm và duy trì "nhịp cầu" nối với người đối diện. Sau hết, tương tự nấc thang thứ ba trong giáo dục, quyển phổ Tiểu Chỉ soi tỏ yêu cầu truy tầm và nhận rõ các điểm yếu nhược hoặc các vấn đề còn tiềm ẩn nơi người đối diện. Quyển phổ Tiểu Chỉ điểm thẳng vào chỗ cần thiết phải phá bỏ quy luật hoặc tuân thủ triệt để mọi quy luật. Qua việc rèn luyện kỹ thuật Tri Thủ, môn sinh Vịnh Xuân học vận dụng những hiểu biết và tài năng hoàn toàn tự do để triển khai ngôn ngữ Vịnh Xuân với các yếu tố bất biến là Trực Tiếp, Hiệu Quả và Đơn Giản".

Cách nhìn này có thể giúp mọi người vượt khỏi tình trạng phức tạp vì có quá nhiều sự khác biệt trong kỹ thuật Vịnh Xuân để tam hình dung ra một số nét phác họa về võ công môn phái này. Tuy nhiên sẽ không hẳn là dễ dàng nếu phải trả lời thêm những câu hỏi đại loại: "Tình Trực Tiếp, Đơn Giản và Hiệu Quả thể hiện như thế nào và qua các kỹ thuật nào?"

Tam thời, chúng ta hãy đứng lại ở những nét phác họa tổng lược này.

8 NGUYÊN TẮC CĂN BẢN TRONG VÕ CÔNG VỊNH XUÂN



Võ công Vịnh Xuân nổi tiếng trên khắp thế giới phần lớn qua các hoạt động của Lý Tiểu Long. Tuy nhiên, nếu không dựa trên những nguyên lý vững vàng thì môn phái này rất có thể đã phải chấp nhận những hậu quả thảm hại cũng qua các hoạt động của Lý Tiểu Long. Bởi lẽ, trong trường hợp giả dụ này, võ công của môn phái sẽ khó tránh khỏi phải bày những nhược điểm khi đã được giới thiệu ồ ạt ở khắp nơi. Sau đây là phần trình bày của võ sư Chung Kwok Chow về 8 nguyên tắc căn bản trong võ công Vịnh Xuân. Võ sư Chung Kwok Chow là một trong số các võ sư hoạt động tích cực để truyền bá võ công Vịnh Xuân tại Mỹ. Ông chính thức mở võ đường huấn luyện môn Vịnh Xuân từ 1972 tại khu Chinatown, New York.

01- TRUNG TUYẾN

Nguyên tắc căn bản và quan trọng nhất trong võ công Vịnh Xuân là luôn hướng theo trung tuyến tức đường thẳng chính giữa thân thể. Nguyên tắc này thể hiện 2 ưu điểm khi tấn công là theo một khoảng cách ngắn nhất và đánh vào những nơi hiểm hóc nhất của thân thể.

Ai cũng biết khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm bao giờ cũng là một đường thẳng. Do đó, một đòn đánh theo một đường thẳng luôn tới đích mau hơn một đòn đánh theo đường cong. Võ công Vịnh Xuân xác định rằng trong giao đấu giữa hai đối thủ, khoảng cách ngắn nhất là một đường thẳng đi từ chính giữa thân thể người này tới chính giữa thân thể người kia.

Từ xác định trên, người ta nhận được ưu điểm thứ hai của nguyên lý hướng theo trung tuyến. Đó là các đòn đánh luôn nhắm tới những điểm hiểm nhược do lẽ phân chính giữa trên thân thể từ đầu xuống tới hạ bộ là phần tập trung những bộ phận trọng yếu và dễ bị tổn hại nhất khi có va chạm.

Các hình minh họa 1A, 1B, 1C, 1D đi kèm sẽ lý giải căn cứ nguyên lý trung tuyến này.



Cho nên, phương châm của môn sinh Vịnh Xuân là: "Đối thủ xử dụng đường cong. Riêng ta xử dụng đường thẳng".

02- CHỖ VÀ GỐI HƯỚNG NỘI

Nếu những đòn đánh vào trung tâm đối thủ luôn đem lại hiệu quả nhất thì việc bảo vệ trung tâm của ta lại là điều quan yếu nhất. Cho nên khi nói chỉ đánh vào những điểm hiểm nhược nhất của đối thủ cũng có nghĩa là phải nghĩ tới việc đối thủ sẽ nhắm vào những điểm hiểm nhược của ta. Môn sinh Vịnh Xuân vẫn có một phương châm: "Tay đánh cũng là tay thủ". Nguyên lý quan trọng thứ hai nhằm thể hiện phương châm này bằng cách tạo một tư thế tay chân luôn thuận lợi cho cả việc phòng thủ trung tâm của ta lẫn việc tấn công vào trung tâm của đối thủ. Đơn giản là cần giữ cho đầu gối và cùi chỏ luôn hướng nội tức



là không bung xa thân thể. Cụ thể là nên giữ cùi chỏ ở cách trước sườn khoảng từ 15 tới 20 phân. Đây chính là vị trí căn bản của cùi chỏ để có thể tung các đòn tay ra đủ bốn hướng phải, trái, trên, dưới với cú động tối thiểu và luôn ở trên đường thẳng ngắn nhất đưa tới các điểm hiểm nhược tập trung tại phần chính giữa thân thể đối thủ. Mặt khác, đặt cùi chỏ ở vị trí này còn che kín được phần trung tâm thân thể trước mọi đòn đánh tới. Áp dụng nguyên lý này, tay thủ trong võ công Vinh Xuân luôn là sự phối hợp của một tay kiểu thủ với một tay ngự thủ tạo thành một tư thế thống chuyển tương tự như một hình chóp nón với khoảng trống chiến đấu ở giữa bước các sức ngoại nhập phải tỏa ra ngoài.

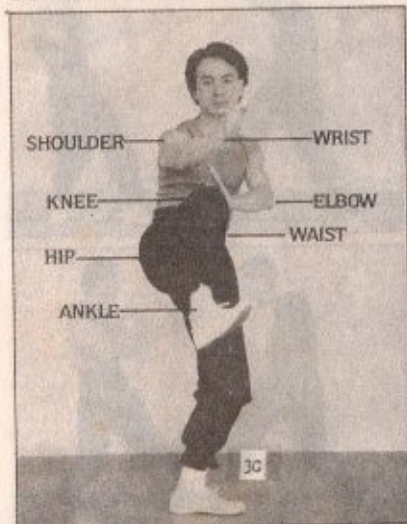
Tư thế này chỉ thực sự hoàn chỉnh với cách đặt chân theo nguyên lý đầu gối hướng nổi tức là đứng cách nào cho phần trung tâm của hạ bộ được che kín. Cụ thể là đưa một chân lên trước, hơi xoay đầu gối vào phía trong và trụ chân sau thành một thế hậu tấn. Với thế tấn này, chân trước có thể di động thuận lợi để che chở các điểm nhạy cảm ở trung tâm hạ bộ thân thể.

Xử dụng tư thế thống chuyển này có thể đưa cả hai tay và cùi chỏ vào các động tác công thủ một cách dễ dàng và hiệu quả.

Các hình minh họa 2A, 2B, 2C, sẽ cho thấy rõ các cách cụ thể để thực hiện nguyên lý này.

03- LỰC ĐÁNH GẮN VÀ SỨC QUẬT

Cú đấm thẳng theo trung tuyến của Vinh Xuân được thực hiện theo lý thuyết đón bẫy và cùi chỏ hướng nổi. Cú đấm được gọi là xung quyền với đặc điểm cổ tay hơi nghiêng lên trên nên nắm đấm giống như đứng khác với cú đấm quy ước thường giữ nắm đấm hơi úp với cổ tay thẳng. Do đặc điểm này cú đấm đã



nổi tiếng với lực đánh gần cực mạnh (H 3A, 3B là hình so sánh trái đấm qui ước với trái đấm xung quyền).

Cú đấm xung quyền với cổ tay nghiêng tạo ra một lực xoắn mạnh trong khi cú đấm qui ước với cổ tay hướng thẳng xuống nên chỉ có một lực cổ tay rất yếu.

Cú đấm xung quyền có một tầm đánh thuận lợi hơn nhờ giữ thẳng cùi chỏ trong khi cú đấm qui ước có tầm đánh ngắn hơn do phải xoay cùi chỏ.



Cú đấm xung quyền khởi từ trung tâm nên không có dấu hiệu báo trước như cú đấm qui ước khởi từ bên hông nên dễ bị nhận ra.

Cú đấm xung quyền mạnh hơn vì được phóng thẳng tới khác với cú đấm qui ước phải xoay cùi chỏ khiến lực bị giảm đi.

Khi tung một cú đấm, 7 điểm trên cơ thể có thể phát lực (H 3C) như sau:

- Cổ tay tạo lực đánh gần do các cử động xoay vòng.
- Cùi chỏ tạo lực bẩy và căng dãn.
- Vai tăng lực và sức vươn dãn.
- Eo tạo lực cho toàn thân và các cú đá.
- Hông giúp tăng thêm lực của cơ thể.
- Đầu gối tạo lực đá và căng chân.
- Mắt cá tạo lực đánh gần.

Có thể vận dụng cùng một lúc hoặc riêng lẻ các điểm lực kể trên. Để tạo lực đánh gần, có thể đưa nghiêng cổ tay lên. Một cú thọc mạnh có thể thực hiện bằng cách duỗi cùi chỏ. Cú đấm xung quyền có thể thêm mạnh bằng cách đẩy vai tới. Một tấm đánh xa và mạnh có thể thêm lực bằng một động tác vặn eo và hông. Một động tác của đầu gối và mắt cá có thể tăng thêm sức mạnh cho một cú đấm.

04- ĐỐI DIỆN MỤC TIÊU

Nguyên lý đối diện mục tiêu trong võ công Vịnh Xuân quan trọng không kém nguyên lý trung tuyến. Theo nguyên lý này, cần giữ cho đối thủ luôn ở một khoảng cách đều giữa hai bên phải, trái của mình. Một phương châm chỉ đạo cho môn sinh Vịnh Xuân là "Vai ngang cùng với tấn giữa". Khi giữ cho hai bên có một khoảng cách đều với đối thủ tức đã tạo ra một cơ hội đồng đều và một lực đồng đều để tấn công. Điều cần nhớ là nếu chỉ tấn công theo một hướng thuận tay thì



đã bỏ tay kia coi như vô dụng. Thêm nữa, khi kiểm soát được cả hai mặt trung tâm của đối thủ tức là đã bước đối thủ phải tìm cách tấn công ở xung quanh, điều đó cũng đồng nghĩa với việc bước đối thủ đánh ở một tầm xa hơn và phải tốn sức nhiều hơn khi ra đòn (H 4A).

Hai điều khác cần lưu ý trong thực hiện nguyên lý này là giữ thế hậu tấn và di chuyển theo mục tiêu bằng cách lướt tới (tích bộ) (H 4B - 4C - 4D).

Hậu tấn là thế tấn hiệu quả nhất để thực hiện nguyên lý đối diện với mục tiêu là giữ vai ngang, tấn giữa. Với thế hậu tấn, 80 phần trăm trọng lượng thân thể dồn về phía sau, chân trước chỉ chịu riêng sức nặng của nó. Chân sau tương tự như mũi kim giữa của chiếc compass trong khi chân trước đóng vai trò quay vòng phía ngoài. Nói cách khác, chân sau làm trụ cho chân trước dễ dàng di động hoặc đổi hướng theo mục tiêu về khắp mọi phía. Đây là thế tấn cho phép thay đổi góc tấn công với rất ít sức và rất ít cử động. Ưu điểm của nó là chân trước hoàn toàn tự do vì không phải chịu một sức nặng nào của thân thể (H 4E - 4F - 4G).

Khi cần di chuyển theo mục tiêu chỉ cần chuyển chân trước lên một bước rồi kéo chân sau lên lập lại khoảng cách

đã có giữa hai chân. Cách di chuyển này cần thực hiện nhẹ nhàng theo tích bộ tức là lướt các bàn chân trong khi không có một vận động nào của phần trên cơ thể. Như thế, không cần phải đưa ra các cử động vô ích và cũng không lo lắng gì về sự mất cân bằng khi di chuyển.

Các hình minh họa sẽ trình bày rõ hơn các chi tiết của nguyên lý đối diện mục tiêu.

05- CẢM GIÁC TỰ NHIÊN

Quan sát thực tế, người ta đã phát biểu "tay nhanh hơn mắt." Có thể thấy rất rõ điều này khi tay ta chạm phải một chiếc chảo nóng chẳng hạn. Tay ta sẽ lập tức buông rời chiếc chảo trước khi ta kịp ý thức về sự nóng. Sự nhanh chậm hơn nhau chỉ trong một tích tắc nhưng trong chiến đấu thì một phần tích tắc cũng vô cùng quan trọng. Dựa theo thực tế này, các ảo thuật gia đã bày ra không ít điều để che mắt chúng ta và riêng võ công Vịnh Xuân đã ứng dụng vào việc luyện cho tay chân một tri giác tự nhiên về mọi cử động của đối thủ. Trong rèn luyện, môn sinh Vịnh Xuân sẽ triển khai các chiêu thức được gọi chung là Tri Thủ, Tri Song Thủ và Tri Cước. Nhìn chung,

các chiêu thức này thường đặt tay chân bám dính vào tay chân đối thủ và cảm nhận tức khắc các cử động đối thủ sẽ tung ra. Khởi đầu, các môn sinh chỉ luyện một tay, sau đó mới chuyển qua luyện hai tay cùng một lúc và cuối cùng là luyện chân.

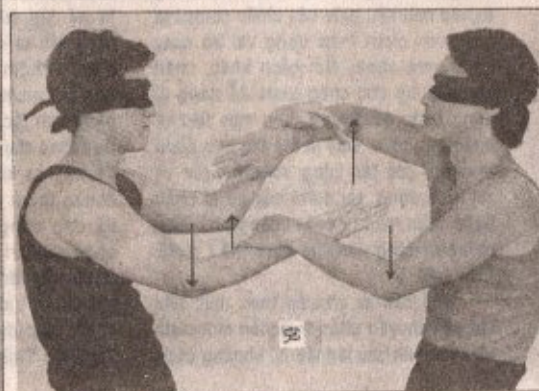
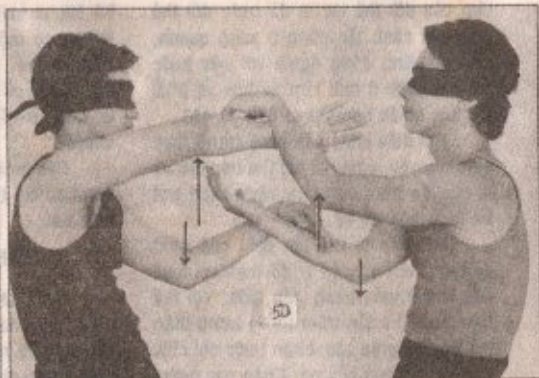
Trong quan niệm chủ đạo của võ công Vịnh Xuân, điều gì tay làm được thì chân cũng làm được. Do việc có thể trụ bằng một chân nên chân kia có thể đảm nhiệm việc đeo bám để cảm nhận phản ứng của đối thủ. Luyện Trí Cước, người luyện còn tăng cường khả năng giữ thăng bằng chỉ với một chân và tăng thêm thể lực. Các hình 5A, 5B, 5C chỉ rõ 3 động tác luyện trí

cước căn bản và các hình 5D, 5E chỉ rõ về các động tác luyện trí thủ.

Ba động tác luyện trí cước là Ngự Cước, Tấn cước, Bàng Cước. Ba thế trí cước thường dùng để đeo bám trong giao đấu là Ngự Cước, Tấn Cước và Kinh Tiến Cước.

06- TÍNH ĐỒNG THỜI

Nguyên lý tính đồng thời cũng có nghĩa là luôn đánh sự tấn công nhanh hơn đối thủ. Thông thường, theo kỹ thuật truyền thống, thế đánh chỉ được tung ra sau khi hoàn tất một thế đỡ. Nguyên lý tính đồng thời đặt thế đỡ và thế đánh vào cùng một lúc. Luyện điều này là luyện cho đầu óc đồng thời kiểm soát cả tay





chân giống như trò chơi tung hứng. Khởi đầu là luyện kỹ thuật trị thủ, trị cước rồi luyện giao đấu tự do. Kỹ thuật luyện tay thường là : Bạc dả, Tấn dả, Lạp dả. Kỹ thuật phối hợp tay chân thì gồm có : Tấn dả với Tấn cước, Ngự báng thủ với Triệt tiến cước, Lan dả với Toái cước.

Nguyên lý tính đồng thời cũng gồm cả đặc điểm phải, trái như nhau, tay chân như nhau. Bài Tiểu Niệm Đầu trong võ công Vinh Xuân luôn khởi sự từ bên trái, với tay trái rồi mới chuyển qua bên phải, tay phải. Điều này nhằm tạo sự lưu tâm về phía bên trái, vì bình thường ai cũng thuận tay phải hơn. Trong rèn luyện võ công Vinh Xuân, mở đầu từ bên trái chính là điều ưu tiên. Do thói quen thuận dụng tay phải, việc rèn luyện tay trái trở thành mấu chốt hệ trọng trong triển khai toàn bộ hệ thống kỹ thuật. Tuy nhiên, nếu chỉ đặc biệt lưu



tầm một phía thì sẽ khó tránh lúng túng khi áp dụng các nguyên lý võ công Vịnh Xuân, chẳng hạn như với các nguyên lý trung tuyến, đối diện mục tiêu, tính đồng nhất và bảo tồn năng lực.

Nguyên lý thứ 6 được minh họa bởi các hình 6A, 6B, 6C, trong đó, diễn tả kỹ thuật phối hợp tay chân giữa Ngư bàng thủ với Triệt tiến cước (6A), giữa Lan đả với Toái cước (6B) và đặc điểm phải trái như nhau, tay chân như nhau (6C).

07- CƯƠNG VÀ NHU

Triết học cổ Trung Hoa vẫn diễn tả quy luật quân binh trong vũ trụ qua sự hiện diện của Âm và Dương. Quá Dương hay quá Âm đều đưa đến mất thăng bằng mà hậu quả tất yếu là hủy diệt. Bao giờ Âm Dương cũng cần phải hòa hợp. Chính trên căn bản này, võ công Vịnh Xuân đã hình thành nguyên lý Cương và Nhu. Cương tức là Dương còn Âm tức là Nhu. Cương, Nhu bao giờ cũng phải hòa hợp theo đúng tiết điệu cần thiết mới đưa tới hiệu quả tốt. Vận dụng nguyên lý này trong Trì thủ, Trì cước sẽ giúp tăng thêm tính cảm giác tự nhiên, tính đồng nhất, ngoài ra còn giúp giảm thiểu bảo hiệu các cử động để tăng hiệu quả trong giao đấu.

Trong kỹ thuật trì thủ, một lực luôn xuất hiện để cân bằng với một lực khác. Nếu một bên vận dụng lực quá nhiều so với bên kia thì thể cân bằng bị phá vỡ. Cũng thế, khi một bên đánh tới, bên kia sẽ nương theo lực đánh hoặc làm lực đó chuyển hướng. Không giữ được mức quân bình sẽ đưa tới bị đánh hoặc sa bẫy. Nhưng nguyên lý Cương, Nhu không dừng tại đây. Vận chuyển Cương Nhu luôn được tiếp nối. Kỹ thuật trao đổi trở thành chu kỳ của các lực sau :

- Lực đánh tới tạo ra lực phản chấn
- Lực thu hồi tạo ra lực cuốn theo.
- Lực phân tách tạo ra lực đánh tới.

Ứng dụng điều trên trong giao đấu, khi đối thủ căng thì ta dục, khi đối thủ lui thì ta theo liền. Để duy trì mức cân bằng đó, tuyệt đối không được đột ngột cắt ngang các diễn tiến. Tốt hơn hết là nên luôn theo các đà đánh chứ không bao giờ được trực diện đối kháng. Nhờ thế có thể vận dụng lực của đối thủ cho chuyển hướng khiến đối thủ mất thăng bằng. Tới đó khi đối thủ thu hồi lực có thể thuận theo mà tấn công.

Nhu hay Âm luôn tạo ra yếu tố thời gian cho việc hồi sức trong khi Cương hay Dương sẽ đem đến những đòn đánh đúng lúc. Các hình minh họa cho thấy chu kỳ trao đổi lực đến, lực chuyển hướng (7A), lực thu hồi, lực bám theo (7B), lực phân tán, lực tấn công (7C).

08- TÍNH LẶNG LÃ VẮNG.

Nguyên lý cuối cùng này nhằm không thể hiện tín hiệu gì trước khi tung đòn. Tính lặng là khiến cho đối thủ không thể cảm nhận hoặc đoán biết được bất cứ cử động nào của ta. Thường thường, các cuộc giao đấu luôn khởi sự một cách ồn ào nhưng dần dần lắng xuống, các đối thủ thận trọng rình mò nhau và đều cố không lộ một tín hiệu nào. Đó là do nhập trập, họ đã nhận ra yếu tố không tạo tín hiệu chính là chìa khóa đưa tới chiến thắng.

Kỹ thuật Vịnh Xuân chính là kỹ thuật thể hiện trong tính lặng. Áp dụng nguyên lý tính lặng này một cách hoàn hảo, người ta có thể đạt tới trình độ tuyệt cao về nghệ thuật chiến đấu của môn phái Vịnh Xuân.

"Thủ thắng công, tĩnh thắng động" là một phương châm của môn sinh Vịnh Xuân. Tuân thủ phương châm này trong khi lưu ý đặc biệt tới 7 điều sau là đã có cơ sở để đạt tới nguyên lý tính lặng.

- Đánh vào trung tâm, tầm nhìn ngắn nhất cũng tạo ra một ảo giác.



- Che kín mọi cử động để không phát lộ tín hiệu.

- Tập dụng các cú đá thấp thay vì đá cao. Đá thấp chỉ cần khoảng cách ngắn và hầu như không đòi hỏi một chuyển động nào của cơ thể.

- Hoán đổi hư thực để ứng phó với các phản ứng của đối thủ.

- Di chuyển bằng những bước nhẹ và ít tạo tín hiệu.

- Không đối chận đòn đánh của

đối thủ mà đeo bám. Cách này khiến đối thủ không thể nhận rõ về thế lực cùng hướng nhắm của ta.

- Cuối cùng, không bao giờ nổi giận trong chiến đấu. Mọi biểu hiện qua vẻ mặt và lời nói đều giúp đối thủ dễ dàng hiểu rõ ta.

Lưu ý các hình minh họa về sự biểu lộ tín hiệu (8A) và không biểu lộ tín hiệu (8B).



KỸ THUẬT CÙI CHỖ VỊNH XUÂN

Jane Hallender là một nữ võ sư có kiến thức rất lớn về võ học Đông Phương. Bản thân Hallender đã đạt tới trình cao về nhiều môn võ Đông Phương, đặc biệt là Thiếu Lâm và Tâm Ý Quyền. Jane Hallender còn là một nữ phóng viên nhiếp ảnh, một cây bút chuyên về võ học của nhiều tạp chí võ thuật nổi tiếng Tây Phương, đồng thời là tác giả của nhiều bộ sách võ nổi tiếng, trong đó có các cuốn Thiếu Lâm Ngũ Hình Quyền, Thái Lý Phật Kung Fu, Võ khí Trong Võ Thuật Triều Tiên, Kajukenbo... Bài viết giới thiệu kỹ thuật đánh cùi chỏ trong võ công Vịnh Xuân của Jane Hallender không chỉ đưa lại cho người đọc một kiến thức tổng quát về kỹ thuật này mà còn có thể giúp ích cụ thể cho những người đang muốn rèn luyện môn võ Vịnh Xuân.

Mặc dù võ công Vịnh Xuân rất hiệu quả trong chiến đấu ở cả tầm xa lẫn tầm gần, các võ sĩ Vịnh Xuân vẫn thích nhập nội để vận dụng các kỹ thuật cận chiến như đâm, đá, đeo bám và nương theo cử động của đối thủ để phá vỡ các thế phòng ngự và mở ra các sơ hở của đối thủ. Cùng với các kỹ thuật trên, võ sĩ Vịnh Xuân còn lợi hại với các đòn cánh tay và cùi chỏ.

Các đòn chỏ Vịnh Xuân được giới thiệu ở đây là hệ thống đòn chỏ hình thành bởi Chương Môn Lương Đình của Vịnh Xuân Phái. Chương Môn Lương Đình

là truyền nhân của cổ Chương Môn Diệp Văn đã bỏ rất nhiều công phu nghiên cứu về kỹ thuật đánh chỗ.

Là đệ tử chân truyền của võ sư Diệp Văn tại Hong Kong, Chương môn Lương Đĩnh đã nhận thấy có nhiều khác biệt trong võ công Vịnh Xuân tại Hong Kong và võ công Vịnh Xuân tại nơi phát sinh là Phạt Sơn, Quảng Châu. Do đó, ông đã nghiên cứu các đặc trưng về kỹ thuật cùi chỗ được truyền dạy ở cả hai nơi trên để cải biến thành một hệ thống mới khả dĩ thể hiện hết đặc trưng chung của môn phái.

Sau một thời gian dài chất lọc, thử nghiệm, chương môn Lương Đĩnh đã hình thành một hệ thống 7 kỹ thuật đòn chỏ bao gồm :

- Cát Trâu là các đòn chỏ đánh thẳng từ trên xuống.

- Quải Trâu là các đòn chỏ đánh theo đường chéo và cong tương tự như một nhát dao chém xả từ mặt xuống phần giữa thân người.

- Bải Trâu là các đòn chỏ chặt ngang rất hiệu quả trong một khoảng hẹp. Bải Trâu được tung ra với cánh tay ở tư thế gấp và động tác vận hồng.

- Lan Thủ là kỹ thuật gấp cùi chỗ để đập mạnh cánh tay vào đầu, cổ hoặc ngực đối thủ với một lực đánh cực mạnh do động tác vận thân mình tạo ra một lực xoắn rất lớn.

- Bình Trâu là các đòn chỏ tung ra khi cánh tay ở vị thế nằm ngang theo đường chân trời nhắm thốc thẳng đầu nhọn của cùi chỗ vào các phần mềm trên cơ thể đối thủ chẳng hạn như yết hầu...

- Hậu Trâu là các đòn chỏ thúc về phía sau cho phần nhọn của cùi chỗ chạm địch. Khi tung đòn, nắm đấm phải xoay ngược lên trên.

- Trực Lạc Trâu là các đòn chỏ đánh từ trên cao xuống tương tự Cát Trâu nhưng nhắm vào các mục tiêu thấp hơn và trong một khoảng không gian cực hẹp không thể thi thố bất kỳ một kỹ thuật nào khác.

Trong hệ thống đòn chỏ trên chỉ có





3 kỹ thuật chỏ đã được truyền dạy ở cả Hong Kong lẫn Phật Sơn là Cát Trừu, Quả Trừu và Bãi Trừu. Nhưng trên thực tế thì chỉ các võ sinh Vịnh Xuân ở Phật Sơn mới được truyền dạy cả 3 kỹ thuật còn võ sinh Vịnh Xuân ở Hong Kong chỉ được truyền dạy một kỹ thuật chỏ duy nhất. Điều đặc biệt là việc truyền dạy khác nhau này đều do cố Chuồng Môn Diệp Văn thực hiện.

Cho tới nay, 3 kỹ thuật chỏ trên vẫn được coi là các kỹ thuật chỏ truyền thống của võ công Vịnh Xuân. Tuy nhiên, trong thời gian theo đuổi việc tìm hiểu kỹ thuật đòn chỏ của môn phái, Chuồng Môn Lương Đình đã nhận ra vẫn có nhiều cách đánh chỏ khác xuất hiện rải rác trong võ công Vịnh Xuân. Vì vậy, ông đã tách riêng các kỹ thuật này, nghiên cứu kỹ hơn và hình thành thêm 4 kỹ thuật đòn chỏ thường được gọi là kỹ thuật chỏ cái biên trong võ công Vịnh Xuân bao gồm Lan Thủ, Bình Trừu, Hậu Trừu và Trục Lạc Trừu.

Thêm 4 kỹ thuật chỏ cái biên này, kỹ thuật chỏ trong võ công Vịnh Xuân đã đóng góp vào kho tàng kỹ thuật cận chiến của môn phái nhiều chiều thế lợi hại.

Tuy nhiên, Chuồng Môn Lương Đình vẫn nhắc nhở cần hạn chế tối đa việc sử dụng đòn cùi chỏ. Vẫn theo Chuồng Môn Lương Đình, việc sử dụng kỹ thuật đòn chỏ không thể tùy tiện mà phải thật đúng lúc. Bởi lẽ, đòn cùi chỏ có thể kể là phương sách cuối cùng trong hệ thống kỹ thuật Vịnh Xuân. Nói thế không có nghĩa coi đòn cùi chỏ nằm ngoài hệ thống kỹ thuật hữu hiệu của môn phái mà chỉ để xác nhận đây là một loại kỹ thuật đặc biệt cần thiết trong một số điều kiện đặc biệt.

Trên thực tế, khi dùng kỹ thuật cùi chỏ, khoảng cách giữa ta và đối thủ chỉ còn bằng nửa khoảng cách khi dùng các kỹ thuật đòn tay. Điều này cho thấy thế an toàn của ta đã giảm rất nhiều. Thêm nữa, để vận dụng kỹ thuật cùi chỏ, bắt buộc phải thu ngắn khoảng cách tức là cần tới một động tác nhập nội. Thời gian nhập nội này cũng có thể là khoảng thời

gian tốt đẹp cho đối thủ tấn công ta. Nhìn chung như thế, việc vận dụng kỹ thuật cùi chỏ rất dễ tạo cho đối thủ cơ hội tấn công ta và đó là điều bất lợi hiển nhiên. Cho nên, nếu không cần thiết do điều kiện chiến đấu bắt buộc thì tốt nhất vẫn là vận dụng các kỹ thuật tay, chân khác.

Chương Môn Lương Đĩnh phát biểu : "Nếu còn cơ hội, hãy luôn tấn công đối thủ bằng nắm đấm hoặc bàn tay hơn là vận dụng kỹ thuật cùi chỏ. Khi tấn công bằng nắm đấm hay bàn tay, toàn thể cánh tay đều di động và phần tiếp cận với đối thủ chỉ là nắm đấm hoặc cánh tay trước. Khi đó, theo lẽ thường, đối thủ sẽ phải ngăn chặn bàn tay hoặc nắm đấm tấn công và chính là lúc mà nếu muốn, ta có thể tung ra đòn cùi chỏ với cánh tay kia. Con ngược lại, mỗi đầu ngay bằng một đòn cùi chỏ thì rất khó có thể có một đòn tiếp nối nào, nhất là trong trường hợp đối thủ có một phần ứng tốt".

Do quan niệm trên, Chương Môn Lương Đĩnh đã xếp kỹ thuật cùi chỏ vào vai trò "kỹ thuật trừ bị" chỉ có thể tung ra vào những thời điểm thích hợp nhất để kết thúc trận đấu. Sở dĩ vậy, bởi lẽ sức công phá của đòn cùi chỏ luôn cao hơn bất kỳ sức công phá nào của tay chân. Lăn một đòn cùi chỏ vào các vùng hiểm hóc, đối thủ khó thể còn đủ sức đứng vững trong cuộc giao đấu, nhất là khi hai bên có sức lực ngang nhau. Đòn cùi chỏ hầu hết lấy điểm chạm đích là điểm nhọn của cùi chỏ nên có sức tập trung lực đánh rất cao so với các đòn đấm, đá bao giờ cũng có điểm chạm đích lớn hơn là nắm tay hoặc bàn chân.

Tóm lại, kỹ thuật cùi chỏ là một kỹ thuật vô cùng ác liệt có thể đưa tới những hậu quả thảm khốc cho đối thủ chỉ với



một đòn đánh. Tuy nhiên, khi ứng dụng kỹ thuật này, người vận dụng cũng lâm vào thế mất nhiều điều kiện an toàn. Vì thế, trong giao đấu thông thường nên hạn chế việc vận dụng kỹ thuật đánh cùi chỏ. Riêng trong tự vệ, nhất là trong những trường hợp nguy nan mà đối thủ đã tiếp cận sát với ta thì đòn cùi chỏ chính là kỹ thuật giải nguy hữu hiệu nhất.

Các hình minh họa đi kèm trong bài này có thể giúp ta thấy rõ tầm hiệu quả và cả thời điểm cần thiết để tung ra các kỹ thuật đánh cùi chỏ. Hình 1 (A,B,C) cho thấy đối thủ nhào vào ôm Chương Môn Lương Đĩnh và đã bị tấn công bằng đòn chỏ Trục Lạc Trừu. Hình 2 (A,B,C) đối thủ xông tới ôm từ sau lưng và đã bị đánh lại bằng kỹ thuật chỏ Hậu Trừu. Hình 3 (A,B,C) cho thấy đối thủ đã ôm được ta từ phía trước và cách tự vệ hữu hiệu nhất lúc đó là kỹ thuật Bối Trừu. Hình 4 cho thấy Lý Tiểu Long cũng dùng Hậu Trừu để tự vệ khi bị ôm từ phía sau.

VĨNH XUÂN VÕ PHÁI

Nhân vật và Lịch sử

Ngay hiện nay, cái tên Thiểu Lâm Vịnh Xuân Phái vẫn được không ít người nhắc tới.

Do cách gọi này không ít người coi Vịnh Xuân là một chỉ lưu của môn phái Thiểu Lâm. Thực ra, từ ngày đầu xuất hiện tới nay, Vịnh Xuân Võ Phái vẫn chỉ là Vịnh Xuân Võ Phái đối với các môn sinh của môn phái này. Hai tiếng Thiểu Lâm được thêm vào danh xưng Vịnh Xuân, trên thực tế, hoàn toàn do sự gán ghép của những người ngoài môn phái.

Vào khoảng năm 1720, tại Trung Hoa đã xảy ra một biến cố mang tính cách một cuộc tàn sát nhắm vào những người học võ, đặc biệt là nhắm vào môn phái Thiểu Lâm.

Lúc đó, Trung Hoa đang đặt dưới quyền thống trị của triều đình Mãn Thanh trong một tình thế gần như thường trực bất ổn. Người dân Trung Hoa vẫn nuôi hy vọng lật đổ ách thống trị Mãn Thanh và đặt nhiều tin tưởng vào thế lực của võ phái Thiểu Lâm từng đóng góp quan trọng vào việc gây dựng nhà Đường và nhà Minh. Tất nhiên triều đình Mãn Thanh biết rõ điều này nên đã để ra một đối sách triệt hạ cả uy danh lẫn lực lượng của võ phái Thiểu Lâm. Một mặt, triều đình dùng các thuộc hạ trong giới cầm bút bịa ra những câu chuyện nhà

sư Thiểu Lâm dâm ô, độc ác, biến chùa Thiểu Lâm thành hình ảnh một hang ổ tội ác ghê tởm. Mặt khác, triều đình huy động quân đội tới triệt hạ Thiểu Lâm Tự tại Tung Sơn.

Khi quân triều đình tiến vào vùng núi Thiểu Thất, các đệ tử Thiểu Lâm đã chống cự quyết liệt, có lúc chặn đứng hẳn quân địch. Không may, trong nội bộ Thiểu Lâm lại có một nhóm phản đồ bị tướng Mãn Thanh Trần Văn Hoa mua chuộc. Nhóm phản đồ này đã nổi lửa thiêu hủy các cơ sở của môn phái mở đường cho đại quân của Trần Văn Hoa tiến tới và đánh thắng lợi. Quân Mãn Thanh tàn sát tất cả những ai chống cự và chỉ có một nhóm nhỏ trốn thoát, trong số có các nhà sư Ngũ Mai, Bạch Mi, Phùng Đạo Đức, Miêu Hiến, Chỉ Thiện. Sau khi rời xa khỏi Thiểu Lâm Tự, những người này chia tay bốn tẩu lánh nạn.

Ngũ Mai Lão Ni chọn chùa Bạch Hạc trên núi Đại Lương thuộc Tứ Xuyên làm nơi ẩn náu. Cùng lúc đó, tại Quảng Đông có một người dân là Nghiêm Nhị đang bị mưu hại. Nghiêm Nhị góa vợ chỉ có một đứa con gái là Nghiêm Vịnh Xuân. Hai cha con dắt nhau trốn vào Tứ Xuyên, mở quán bán đậu hũ dưới chân núi Đại Lương. Nghiêm Vịnh Xuân, theo lệ cũ, đã được hứa gả cho Lương Bác Trụ, một người buôn muối tại Phúc Kiến. Khi tới chân núi Đại Lương, Nghiêm Vịnh Xuân lại lọt vào mắt của một kẻ háo sắc và có thế lực trong vùng. Kẻ này buộc Nghiêm Vịnh Xuân phải chấp nhận về làm ti thiếp của

Chương môn Diệp Vấn



y Ngũ Mai Lão Ni hàng ngày thường giao dịch với cha con Nghiêm Nhị nên biết rõ câu chuyện. Bà quyết định ra tay giúp đỡ bằng cách bí mật đưa Nghiêm Vịnh Xuân lên núi. Cho tới lúc này, Ngũ Mai vẫn lo ngại về việc nhóm phần đồ có thể kiếm ra tung tích của mình. Vì thế, bà vừa khổ luyện để thêm khả năng vừa cố tìm ra các kỹ thuật mới khả dĩ ứng phó với kẻ thù khi chúng xuất hiện.

Tương truyền vào một ngày kia, tình cờ bà được chứng kiến cuộc ác đấu giữa một con cáo và một con hạc. Bà quan sát thấy con cáo liên tục chạy vòng quanh để tìm dịp xông vào cắn đôi thủ trong khi con hạc trụ chính giữa vòng, sử dụng cánh và móng phản công chớp nhoáng và rất đúng lúc mỗi khi con cáo tấn công.

Ngũ Mai theo dõi và ghi nhớ những động tác vừa tinh diệu vừa thần tốc của cả hai con vật rồi dựa theo đó chế tác ra một hệ thống kỹ thuật chiến đấu mới. Bà nghiên cứu thêm nhiều năm nữa mới hoàn

thiện môn võ. Chính vào dịp này bà gặp Nghiêm Vịnh Xuân và đã quyết định truyền lại toàn bộ môn võ. Sau ba năm rèn luyện trên núi Đại Lương, Nghiêm Vịnh Xuân trở về căn lều với cha. Kể muốn bức cổ làm vợ thuở nào lập tức dẫn một đám võ lại tới. Nghiêm Vịnh Xuân đã ứng dụng tài học của mình vào việc tự vệ bằng cách đánh tan nát cả đám. Sau đó, hai cha con trở về Quảng Đông và Nghiêm Vịnh Xuân thành hôn với Lương Bắc Trù đúng như giao ước từ thuở cả hai còn nhỏ. Vịnh Xuân đem hết sở trường võ thuật truyền lại cho chồng và Lương Bắc Trù đã đặt tên cho môn võ là Vịnh Xuân Quyền Pháp. Như vậy, môn võ do Ngũ Mai Lão Ni sáng tác nhưng chỉ mãi tới lúc này mới có tên và cái tên đã chỉ rõ ý nghĩa coi Nghiêm Vịnh Xuân

là sư tổ của môn phái.

Bí quyết Vịnh Xuân Quyền Pháp được Lương Bắc Trù truyền lại cho Lương Lan Quế và Lương Lan Quế chọn Hoàng Hoa Bảo làm truyền nhân.

Hoàng Hoa Bảo là diễn viên ca kịch vẫn dùng thuyền xuôi ngược đó đây để trình diễn và do đó đã có dịp gặp một người là Lương Nhị Tỷ. Lương Nhị Tỷ là môn đệ chân truyền của Chí Thiện Thiện Sư và rất tinh thông về côn pháp. Hoàng Hoa Bảo và Lương Nhị Tỷ liên trao đổi sở trường cho nhau và Lương Nhị Tỷ trở thành một danh sư về Vịnh Xuân Quyền Pháp. Lương Nhị Tỷ truyền thụ lại tuyệt học cho Lương Tấn, một y sư tại Quảng Đông đã một thời được xưng tụng là Vịnh Xuân Quyền Vương. Lương Tấn kỹ thuật tuyệt nghệ cho đại đệ tử Trần Hoa Thuận và hai con trai là Lương Bích, Lương Xuân. Trần Hoa Thuận tận lực truyền bá môn võ suốt 36 năm ròng và khi tới tuổi 70, ông nhường truyền người đệ tử thứ 16 mới

vừa 13 tuổi là Diệp Vấn. Truyền nghề cho Diệp Vấn chưa được bao lâu thì Trần Hoa Thuận nhuộm bệnh từ trần. Trước khi qua đời, ông dặn các đại đệ tử Ngô Tiểu Lỗ, Lôi Nhữ Tế, Trần Nhữ Miên, Ngô Trọng Tố... hết sức dlu dắt Diệp Vấn vì ông đã nhìn thấy ở cậu bé này những điều kiên tốt nhất để trở thành truyền nhân của môn phái.

Diệp Vấn vốn thuộc một gia đình thế phiệt ở Quảng Đông nên sau đó được gia đình gửi ra Hong Kong theo học tại Trường Cao Đẳng St. Stephan. Tại đây, Diệp Vấn đã nhiều lần dọ sức với các thiếu niên người Âu và luôn đánh thắng lợi.

Một bữa, người bạn học họ Lê cho Diệp Vấn biết có một ông già trạc 50 tuổi, làm việc tại hiệu buôn của cha cậu. Ông già này ngó ý muốn thử sức với Diệp Vấn. Diệp Vấn nhận lời ngay và đã bị ông già liên tục đánh ngã một cách dễ dàng. Sau đó ít ngày, ông già mới thổ lộ thân thế và Diệp Vấn được biết ông chính là sư thúc của mình tức Lương Bích, con trai lớn của Vịnh Xuân Quyền Vương Lương Tấn, và là sư đệ của Trần Hoa Thuận. Diệp Vấn được Lương Bích truyền dạy

Lương Đĩnh



Lý Tiểu Long



cho tới khi 24 tuổi mới trở lại Phát Sơn, Quảng Đông để tham bác thêm cùng các sư huynh. Mỗi đầu thập niên 50 khi 56 tuổi, Diệp Vấn mới chính thức mở võ đường tại Hong Kong để truyền bá môn võ.

Đầu thập niên 70, sau khi Chương Môn Diệp Vấn qua đời, người thay thế lãnh đạo môn phái là Tiền Sĩ Lương Đĩnh, môn sinh chân truyền của võ sư Diệp Vấn vào thời gian ông lui về ẩn cư trong nửa cuối thập niên 60.

Nhìn lại, Vịnh Xuân môn phái có mặt đã gần 300 năm từ giữa thế kỷ 18 tới nay. Nhưng chỉ từ khi Chương Môn Diệp Vấn truyền bá võ công tại Hong Kong và sau đó, qua các hoạt động của Lý Tiểu Long, một môn sinh của Chương Môn Diệp Vấn, môn phái mới thực sự mở rộng ảnh hưởng trên tầm mức quốc tế. Tính tới cuối thập niên 70, dưới sự lãnh đạo của Chương Môn Lương Đĩnh, Vịnh Xuân Võ Phái đã có mặt rộng rãi trên khắp 12 tiểu bang Hoa Kỳ và đã hình thành nhiều tổ chức quốc tế của môn phái tại Mỹ và Âu Châu.

Môn sinh Vịnh Xuân cũng không còn hạn chế trong phạm vi người Hoa mà đã mở rộng qua nhiều quốc tịch khác nhau.

B**Hướng
Dẫn
Thực
Hành**

Hồ Hình Công là một phần trong Ngũ Hành Công gồm Khái Nguyên Công, Long Hình Công, Hạc hình Công, Ưng Hình Công và Hồ Hình Công. Ngũ Hành Công là một công pháp truyền thống của nền y võ Trung Hoa cổ thời. Mỗi dãy Viện Trung Y Học Thượng Hải cải biên thành một hệ thống phương pháp chuyên luyện khí công để trị bệnh và tăng cường sức khỏe. Việc luyện các công pháp trong Ngũ Hành Công rất đơn giản nên cũng được gọi là phép Luyện Khí Công trong 8 phút. THVT xin giới thiệu trước hết công pháp Hồ Hình Công theo tài liệu của Viện Trung Y Thượng Hải.

Y liệu bảo kiện**HỒ HÌNH CÔNG**

Ngũ Hành Công ngày nay được biết qua rất nhiều tên gọi thông thường như phép Luyện Khí Công trong 8 phút, Y Liệu Bảo Kiện Công... Đây là một phương pháp trị bệnh và tăng cường sức khỏe thông qua rèn luyện thân thể. Việc rèn luyện không đòi hỏi nhiều khó khăn, ngược lại mất rất ít thời gian. Theo ước định của Viện Trung Y Thượng Hải, mỗi môn trong Ngũ Hành Công chỉ cần luyện trong 8 phút. Có thể luyện suốt 5 môn nhưng cũng có thể chỉ luyện riêng từng môn vẫn đạt hiệu quả tốt. Điều quan trọng nhất là luyện Ngũ Hành Công không sợ vấp phải biến cố tẩu hỏa nhập ma như nhiều môn khí công khác. Trong Ngũ Hành Công thì Khái Nguyên Công chủ về Thổ, Ưng Hình Công chủ về Kim, Long Hình Công chủ về Thủy, Hạc Hình Công chủ về Mộc và Hồ Hình Công chủ về Hỏa.

Hồ Hình Công trước đây có tên Bàn Cổ Kỳ Lân Công.

Rèn luyện môn công này chủ yếu lấy đan điền làm điểm nạp và phát khí. Đây là một công pháp bao gồm đủ nguyên ngành của Nội Gia Khí Công.

Toàn bộ động tác rèn luyện gồm 60 thế chia làm 7 tiết. Tiết 1 gồm 5 thế mang tính chuẩn bị. Tiết 2 gồm 13 thế.

Tiết 3 gồm 15 thế. Tiết 4 gồm 6 thế. Tiết 5 gồm 3 thế. Tiết 6 gồm 8 thế và Tiết 7 gồm 10 thế.

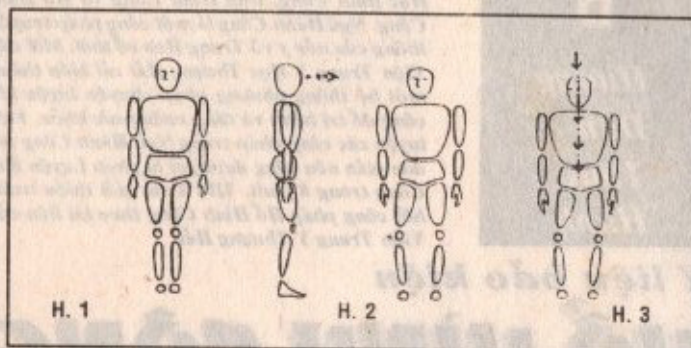
Mở đầu, chúng tôi xin giới thiệu 18 động tác thuộc các Tiết 1, 2.

Phần còn lại sẽ được giới thiệu tiếp trong hai kỳ phân thành 28 động tác của các Tiết 3, 4, 5 và 18 động tác của các Tiết 6, 7.

Tính chất chung cho các động tác của Hồ Hình Công là uy nghiêm, cao quý, trang trọng... thông qua hồ trảo, chuyển vai, giữ eo, thẳng lưng, đảo mắt... Tác dụng cụ thể của môn công là giúp gia cường sức mạnh lưng, vai, eo, cổ cùng các cơ bắp tứ chi, kích thích các huyết trọng yếu thuộc vùng bả vai, dả khai các huyết thuộc vùng trước ngực để giúp máu thông chuyển. Ngoài ra, việc rèn luyện môn công này còn có thể giúp trị dứt nhiều chứng bệnh như nhức mỏi cơ bắp, giảm lượng mỡ dư, điều chỉnh huyết áp, các chứng thần kinh suy nhược, tiêu hóa bất hường. Nếu người rèn tập đang ở tuổi thiếu niên có thể nhờ rèn tập mà chữa lành các chứng bệnh về mắt kể cả chứng cận thị. Hiệu quả trên là những điều đã được kiểm nghiệm bằng thực tế.

Bây giờ, chúng ta bước vào tìm hiểu môn công khởi từ Tiết 1.

TIẾT 1 : TÍNH LẬP ĐẠO DẪN (Hơi thở hòa hoãn, thân hình mềm mại)



01- ĐỘNG TÁC CHUẨN BỊ

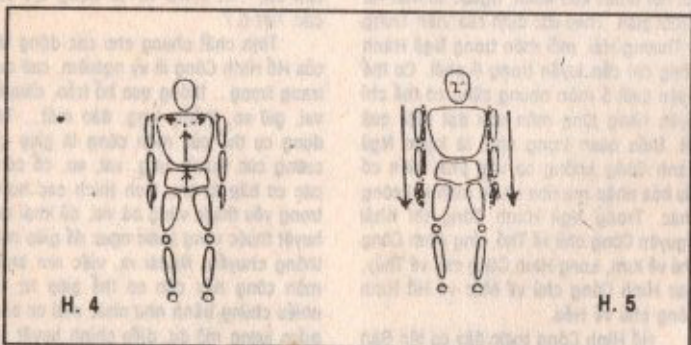
Hai chân chụm thẳng, hai tay buông tự nhiên.

02- TÍNH LẬP

Đi chân trái một bước về bên trái, hai chân song song cách nhau một khoảng bằng vai, mắt nhìn thẳng, mũi hơi mím, đứng yên, toàn thân buông lỏng, hai tay buông thõng tự nhiên hai bên sườn.

03- CHÍNH DIỆN ĐẠO DẪN

Dùng ý đưa khí từ trên xuống theo trình tự trán, mặt, yết hầu, trước ngực, bụng trên, bụng dưới.



04- BỐI DIỆN ĐẠO DẪN

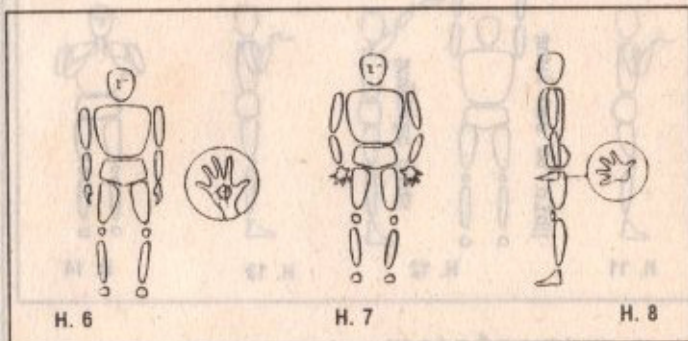
Dùng ý dẫn khí theo trình tự từ dưới lên : hậu môn, eo, lưng, bả vai, hai vai.

05- TÍ THỦ ĐẠO DẪN

Dùng ý đưa khí theo trình tự từ nách qua cùi chỏ, cườm tay, lòng bàn tay, ngón tay.

CHÚ Ý : Ý nghĩ chỉ hướng vào từng huyết đạo đã được ghi rõ.

TIẾT 2 : KHỎI THỂ



06- TRƯỞNG CHỈ

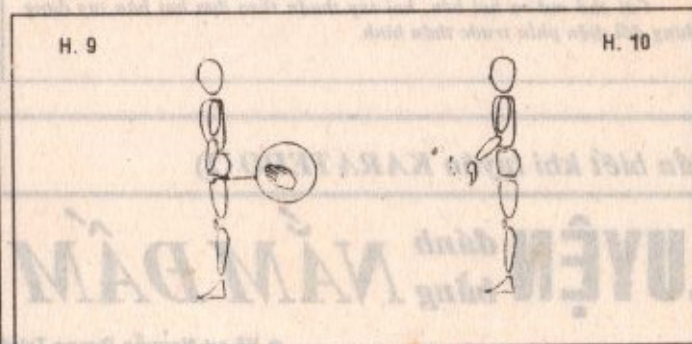
Ngón giữa bất động, từ từ mở hết bàn tay cho 5 ngón phân khai tận cùng, lòng bàn tay khum.

07- CHUYỂN TÍ

Xoay cùi chỏ ra phía ngoài cho tay chuyển theo, cườm tay chuyển hướng cho lòng bàn tay xoay về phía sau.

08- KIỂU CHỈ

Nâng các ngón tay cho lòng bàn tay hướng xuống đất, 5 ngón tay mở rộng, cánh tay thẳng, thân hình thẳng.

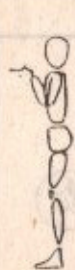


09- CHUYỂN UYỂN

Hai cườm tay xoay ra ngoài trong lúc cánh tay trên hơi tựa vào thân hình đồng thời đưa ngón út về phía sau, ngón áp út dịch chuyển sát ngón út, ngón chỏ sát ngón giữa, ngón cái sát ngón trỏ, 5 ngón hiệp lại hướng ra sau.

10- CHUỖNG CẦN THƯỢNG ĐỀ

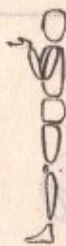
Trước tiên gập một đốt ngón tay cái, co khuỷu để đưa cánh tay trước lên (cần giữ cánh tay trên bất động), chuyển ức bàn tay lên.



H. 11



H. 12



H. 13



H. 14

11- THƯỢNG ĐẾ ĐÁO VỊ

Tay chuyển lên ngang vai cho lòng bàn tay hướng lên trời, các ngón tay hướng ra trước, đầu gối hơi gập.

12- PHÁT LỰC TẢ LẬT

Mở ngón tay cái, đưa tay lên trên về phía trước như ném vật gì, lực tại ngón tay, lòng bàn tay hướng lên trời.

13- TRÁM TRỮ

Hạ khuỷu tay cho cùi chỏ tựa hai bên ngực có thành hình chữ V. Lòng bàn tay hướng lên trời, ngón tay hướng ra trước.

14- TRỮ TIỀM NGOẠI CHUYỂN

Cùi chỏ mở ra hai bên, hai tay thuận theo đưa hai bàn tay dựng đứng đối diện phía trước thân hình.

Cần biết khi luyện 'KARATEDO (2)

LUYỆN đánh bằng NẤM ĐẤM

Chúng ta đã có dịp đề cập tới một số điều cần biết đối với HLV và môn sinh Karatedo, trong luyện tập và huấn luyện kỹ thuật của bộ môn này.

Sau đây là điều cần biết thứ tư nói về cách đánh bằng nắm đấm.

• Võ sư Nguyễn Quang Trình

Karatedo không phải là quyền Anh. Tuy nhiên những kỹ thuật về cú đấm cũng nhiều và bạn sẽ học ngay vài ngón. Những sư tổ xưa đã nhấn mạnh đặc biệt trên những kỹ thuật



H. 15



H. 16



H. 17



H. 18

15- LẬP CHUỖNG KHOÁT HUNG

Phình ngực trong lúc chuyển hai tay trước ngực vào trong, khuỷu tay hướng ra hai bên tiếp tục mở ra, hai lòng bàn tay vẫn đối nhau, chường đứng.

16- TÙNG KIÊN HIỆP CHUỖNG

Lồng vai, hai tay trước ngực hiệp chương, 4 ngón hợp lại hướng lên trên, đầu ngón cđi hướng về huyết dẫn trung, hai tay trước ngực đẩy ra tới mức đầu ngón tay cđi cách huyết dẫn trung khoảng 2 tấc ta (thốn).

17- THẬU PHÚC HẠ HẠNH

Hơi gấp đầu gối, thóp bụng tiếp theo hạ thấp chương. Trong khi hạ thấp không nhất thiết cố giữ hai bàn tay sát nhau, tạm thời có thể hơi rời xa.

18- PHÂN CHUỖNG HẠ ÁN

Khi hạ hai bàn tay tới ngang rốn thì phân ra hai bên, căng bụng dưới, hai bàn tay hướng hạ đối nhau, giữ khoảng cách hai ngón tay giữa khoảng 3 tấc ta.

này, đến mức không để ý đến những đòn chân. Bởi vì những động tác này không chỉ bao gồm đâm bằng nắm đấm, những tư thế, những thái độ, những sự di chuyển đều có liên quan đến, chúng sẽ chuẩn bị bạn kỹ càng cho những kỹ thuật khác của Karaté.

A/ NGUYÊN TẮC :

Nắm tay, siết thật chặt, ngón cái gấp lại, là một trong những vũ khí tự nhiên hữu hiệu nhất của bạn. Ta có thể sử dụng nó theo nhiều cách để :

- Đánh trực tiếp, theo đường thẳng, như với mũi của dao găm. Những kỹ thuật này thuộc về dòng họ TSUKIWAZA (Waga : kỹ thuật). Cái này tương đương với cú đâm ở môn kiếm.

- Đánh gián tiếp, theo đường cong, như với lưỡi của dao, những kỹ thuật này thuộc về dòng họ UCHI WAZA và nó tương đương với cú chém ở môn kiếm. Những động tác này gần với những cú ở trong quyền Anh trong khi những TSUKI thì rất riêng biệt ở Karaté. UCHI WAZA được thực thi với những phần khác nhau

của bàn tay mở.

Trong tất cả mọi trường hợp phải tìm cách đánh với toàn thân dồn qua tay hay bàn tay bằng cách "nhấn" cú đấm hết sức lực. Nắm tay đánh chỉ là kết quả của sự trào ra năng lực đã chạy qua toàn thân.

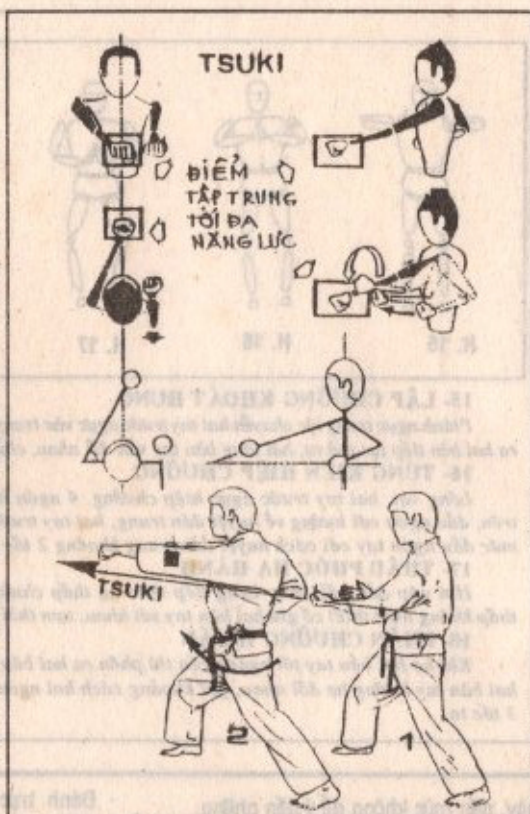
Muốn được hiệu quả, cú đánh với tay phải đáp ứng được những nguyên tắc Nhất về ATEMI (cú đánh trên thân người) rất đặc biệt của Karatê.

- Phải đánh với diện tích nhỏ nhất, bằng cách tập trung lực tối đa.

- Không được sử dụng lực suốt cả thời gian động tác, mà tung nắm tay xoay với tốc độ -

"Cú" phải nhanh và gọn.

- Lực chỉ xen vào ở lúc chót thôi, lúc đụng vào thân thể của đối phương (ở Dojo chỉ là cú đụng giả đồ). Vào đúng lúc nắm tay ngừng lại, chạm vào mục tiêu, phải cảm thấy tất cả lực của bạn đến ở điểm chính xác này. Co nhanh, càng ngắn càng tốt, nhưng cũng càng mạnh càng tốt, tất cả các cơ bắp. Người ta nói rằng lúc đó bạn làm KIME (bất động hoàn toàn lực của bạn). Đó là bí mật của sự hiệu quả trong Karatê. Tất cả lực và ý chí của bạn



được ném vào cú. Sau đó, hãy thả lỏng ngay. Đừng quên làm Kime ở mỗi một động tác, ngay cả khi nghiêng cúi một mình, "trong trống rỗng" (Kihon) (Căn bản).

- Vũ khí tự nhiên được sử dụng phải theo một quỹ đạo chính xác, tránh được việc tản lực đi. Những hình kèm theo chỉ quỹ đạo đúng cách của cú đấm trực tiếp (Tsuki) thẳng trước mặt bạn, cúi chỏ đi rất sát thân thể. Đó là hình tượng trung của kỹ thuật được giải thích dưới đây :

B/ CẤU TẠO CĂN BẢN CỦA

CỦ ĐẤM

Nó là chìa khóa cho nhiều động tác biến dạng. Người ta gọi nó CHOKU (Sho) hay KARAZUKI (WA). Cách làm giống nhau y hệt và sự diễn tả dưới đây áp dụng cho cả 2 phương pháp (cái ô vuông đen nhỏ chỉ thời gian phải làm Kime).

- Bạn đứng ở tư thế tự nhiên, chân dạng, 1 nắm tay thẳng trước mặt, nắm tay kia về phía sau, ở tầm mức cùi chỏ.

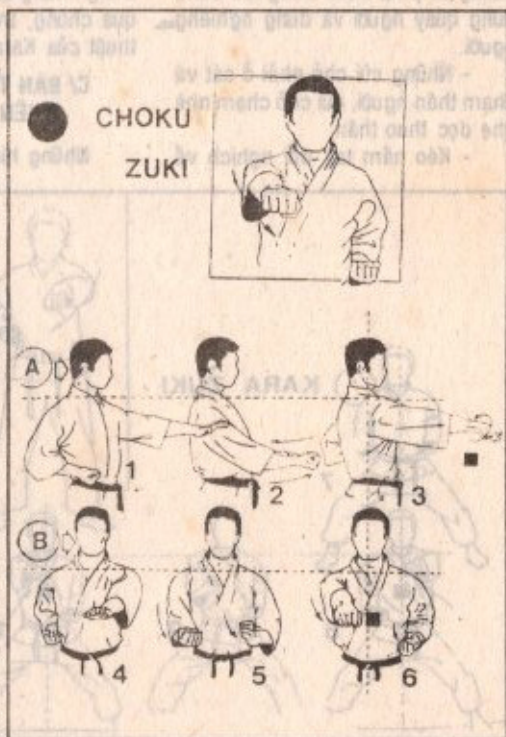
- Kỹ thuật bao gồm việc dùng nắm tay sau đâm, đồng thời kéo nắm tay kia về phía sau. Choku zuki của nắm tay trái.

* **Chú ý những điểm sau đây :**

Củ đâm (diễn tả 1 cú bên phải) thực thi như 1 động tác pít tông từ sau ra trước và theo 1 đường thẳng. Trong động tác này nắm tay làm một sự quay tròn từ ngoài vào trong (người ta nói là lúc khởi đầu, ở hông, nó ở "thế ngửa"

- lòng bàn tay hướng lên trên, và khi tới, nó ở thế bàn tay xoay vào trong". Lòng bàn tay hướng xuống dưới). Trong khi nắm tay này đi về phía trước, thì nắm tay kia đi theo chiều ngược lại, và đi về phía sau, tới hông, với một tốc độ quay tròn ngược lại

để đưa lòng bàn tay lên trên (Chú ý là trong chuỗi hình A và B người môn sinh đã giơ tay trái mở về phía trước, trước khi đâm bằng nắm tay phải. Lúc đó anh ta kéo bàn tay trái về phía sau, và đồng thời nắm nó lại. Như vậy nắm tay trái sẵn sàng ở hông để đâm 1 củ đâm khác). **Đồng tác pít-tông đối của 2 tay phải diễn ra đồng thời.** Người ta nói rằng khi bạn đâm bằng tay phải, bạn làm HIKITE (nắm tay về phía sau) với nắm tay trái, nguyên tắc cân bằng 1 động tác với 1 động tác ngược với bàn tay kia được thấy trong tất cả những kỹ thuật của



Karaté, nó cân đối cú đấm trên quỹ đạo của nó và cho nó 1 sức mạnh tối đa.

- Cuộc tập luyện căn bản về cú đấm có thể được làm từ thế Kiba tachi hoặc Shiko Dachi, điều này giúp tập cùng 1 lúc chân, hông và bắp thịt bụng.

*** Hãy ghi nhớ những điểm chia khóa của TSUKI :**

- Vai luôn luôn ở tầm mức, thông thường cái vai bên cánh tay đấm có khuynh hướng giơ lên dưới ảnh hưởng của việc co bắp thịt.

- Ngoài sự hướng dẫn chính xác của vị Thầy, người luôn luôn hướng về phía trước trong khi đấm, đừng quay người và đừng nghiêng người.

- Những cùi chỏ phải ở sát và chạm thân người, cùi chỏ chạm nhẹ dọc theo thân.

- Kéo nắm tay đối nghịch về

Hikite với năng lực bằng năng lực của bàn tay đấm.

- Cú đấm đạt được sức mạnh lớn nhất khi điểm chạm (giả đồ trong Kihon) diễn ra ngay trước mặt bạn (trong "bình diện thẳng đứng ở giữa" của thân thể)

- Đừng quên là Kime vào đúng lúc đó (co các bắp thịt bụng).

- Phối hợp đồng thời với hơi thở của bạn.

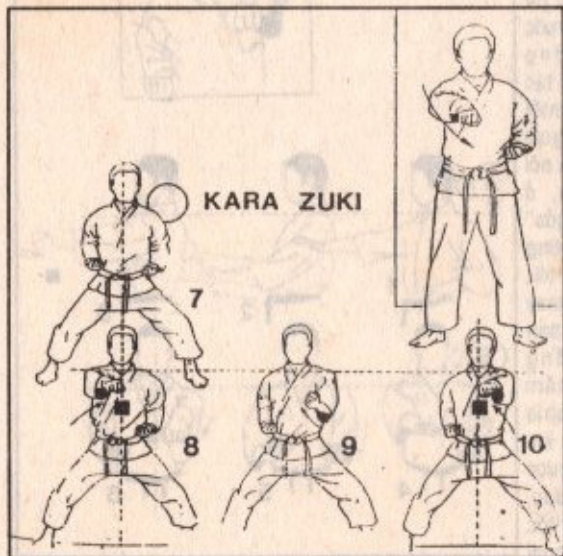
Các điều trên bắt ta phải làm nhiều thứ trong 1 lúc. Nhưng vẫn phải rèn luyện đến mức mà cấu tạo này trở thành quen thuộc. Lúc đó bạn sẽ tiến bộ rất nhanh chóng trong những cú đấm khác, và xuyên qua chúng, trong tất cả những kỹ thuật của Karaté.

C/ BÀN TAY - VŨ KHÍ THIÊN NHIÊN :

Những hình chỉ cách sử dụng nắm tay hay bàn tay mở để biến chúng thành những vũ khí lợi hại.

- SEIKEN:

Nắm tay "căn bản", siết chặt. Ta sử dụng nó để đánh với những Kento (chỉ có gốc của ngón trỏ và ngón giữa) hoặc ở Uchi với Uraken (ngược) hoặc Tettsui (đáy nắm tay "búa sắt").



- **IPPONKEN** và **NAKADAKA XEN** là 2 biến dạng của "nắm tay 1 lòng" (người ta nắm như Choku zuki).

- **HIRAKEN** : Người ta đánh bằng đầu của những đốt ngón tay đầu gấp lại, những ngón tay siết chặt trong lòng bàn tay (Người ta nắm như là trong Chokuzuki).

- **SHUTO** : Bàn tay mở, ngón tay siết chặt và ngón cái gấp, người ta đánh "đao bàn tay với..."

- **HAITO** : "đao ngón tay cái" hoặc với...

- **HAISHU** : Lưng bàn tay hoặc còn với...

- **NUKITE** : mũi dao bàn tay, với đầu ngón tay.

- **TEISHO** : Lòng bàn tay.

- **SEIRYUTO** : đáy bàn tay, ngang tầm cổ tay.

- **KAKUTO** : phía trên của cổ tay gấp lại.

Cũng có nhiều cách khác sử dụng bàn tay mà bạn sẽ khám phá ra dần dần. Trong những "vũ khí thiên nhiên của cánh tay" : cánh tay trước (WAN) và cùi chỏ EMPI hay HIJI.

Tất cả các phần của bàn tay hay cánh tay có thể sử dụng để đánh cũng như để đỡ cú của đối phương. Chúng được sử dụng đến tấn công cũng như phòng thủ.



Dần dần khi bạn tiến bộ trong môn Karaté, và tùy theo tuổi tác của bạn, vị thầy sẽ chỉ cho bạn luyện tập một mình nắm tay hoặc bàn tay của bạn, nhất là với bao cát hay với túi đấm Wakiwara (ván bọc giẻ gắn vào 1 cần có độ nhún), những cái này là một phần của trang bị trong Dojo. Luyện tập một gyaku zuki với Wakiwara. Cú được phát ra với một độ quay của hông và một cú đẩy trên chân sau.

Kỳ tới : Tấn công bằng chân.

KARATEDO THỰC HÀNH

NỮ VÕ SƯ ĐÀO THU THỦY hướng dẫn

BÀI HEIAN GODAN

Đây là bài quyền thứ 5 và cũng là bài quyền cuối cùng trong loạt bài HEIAN của bộ môn KARATEDO thuộc hệ phái SHOTOKAN.

Những kỹ thuật của bài này là tổng hợp của những bài trên, tuy nhiên trước khi nghiên cứu bài này, phải hiểu rất rõ những bài trên.

Qua HEIAN GODAN chúng ta gặp những kỹ thuật sau:

- KAGI KAMAE : Dạng thủ ở móc câu.
- JUJI HAISHU UKE : Dạng đỡ chéo xòe tay.
- HAISHU UKE : Đỡ bằng lòng bàn tay.
- NAGASHI UKE : Đỡ vuốt.
- MANJI UKE : Dạng đỡ kết hợp cùng lúc 2 tấm cao và thấp.

+ KAGI : Đây là dạng nắm gián tiếp, khác với nắm vòng, đòn KAGI sau khi xuất phát từ hông, nắm đâm ra cánh tay đến ngang người, sẽ xoay ngang về trước ngực, song song với thân.

+ HAISHU : Kỹ thuật này được sử dụng mà điểm tiếp xúc là lòng bàn tay, nếu áp dụng trong kỹ thuật đỡ chéo, ta gọi: JUJI HAISHU UKE.

+ NAGASHI UKE : Có nghĩa : Đỡ vuốt khác với đỡ bình thường.

UKE : Đỡ : Chặn đòn đối thủ, gây chấn thương cho đối thủ qua kỹ thuật đỡ.

NAGASHI UKE : Với kỹ thuật đỡ vuốt này, mục đích chỉ làm lệch đòn của đối thủ không gây chấn thương cho đối thủ, tuy điểm chạm của người đỡ sử dụng ta có : TEISHO NAGASHI (Vuốt bằng đũa bàn tay) SHUTO NAGASHI (Vuốt bằng cạnh bên tay).

+ MANJI UKE : Đây là kỹ thuật cùng lúc đỡ 2 tấm và 2 điểm chạm của 2 tay. Thường là JODAN - GEDAN và điểm chạm : UCHI - SOTO.



KATA : HEIAN GODAN

Tu thế YOI - Chuẩn bị - Đọc lớn : HEIAN GODAN.

- 1/- Nhìn trái, bước chân qua KOKUTSU DACHI Trái, cùng lúc CHUDAN UCHI UKE, Trái.
- 2/- Tại chỗ - CHUDAN GYAKU ZUKI Phải.
- 3/- Rút chân phải lại HEISOKU DACHI. Nhìn qua phải, tay phải HIKITE. Tay trái KAGI KAMAE.
- 4/- Bước chân phải ra thành KOKUTSU DACHI phải. Cùng lúc CHUDAN UCHI UKE phải.
- 5/- Tại chỗ - CHUDAN GYAKU ZUKI trái.
- 6/- Rút chân trái lại HEISOKU DACHI. Nhìn về trực trước, tay trái HIKITE. Tay phải KAGI KAMAE.
- 7/- Bước chân phải lên thành KOKUTSU DACHI phải, cùng lúc MOROTE UKE.
- 8/- Bước lên trước thành ZENKUTSU DACHI trái, cùng với GEDAN JUJI UKE (Tay trái ở dưới tay phải).

9/- Tại chỗ thực hiện
JODAN JUJI HAISHU
UKE.

10/- Tại chỗ xoay cổ 2
bàn tay để bàn tay
trái đối lên trên, khi
thực hiện thao tác
này 2 cổ tay vẫn sát
nhau. Sau đó ép bàn
tay về bên phải rồi
đấm tay trái, tay
phải HIKITE. (TSUKI
trái).

11/- Bước chân phải lên
thành ZENKUTSU
DACHI phải, cùng lúc
CHUDAN TSUKI phải
- Hết "KIAI".

12/- Tại chỗ xoay nhìn
ra sau, trụ chân trái
xoay người 180 o
nghịch kim đồng hồ.
Ở KIBA DACHI cùng
với GEDAN BARAI
phải.

13/- Tại chỗ xếp tay
đánh CHUDAN
HAISHU UKE trái về
phía trước.

14/- Trụ chân trái, xoay người lên trục MIKAZUKI GERI phải. Đòn đá được thực hiện
vào lòng bàn tay phải.

15/- Sau khi hạ chân xuống thành KIBA DACHI thực hiện EMPI MAE phải. Ép vào lòng
bàn tay trái.

16/- Bước chân trái tước lên thành KOSA DACHI phải, cùng lúc CHUDAN MOROTE UKE
phải. Hướng trục trước.

17/- Tại chỗ xoay lại trục sau (180 o) chuyển chân trái ra RENOJI DACHI trái cùng lúc
với URA JODAN TSUKI phải.

18/- Nhảy ngược ra sau 180 o Nghịch kim. Trong khi nhảy hét "KIAI".

19/- Khi hạ xuống ở KOSA DACHI phải và GEDAN JUJI UKE.

20/- Chuyển chân phải ra trục sau thành ZENKUTSU DACHI phải, cùng lúc MOROTE
UKE. Phải.

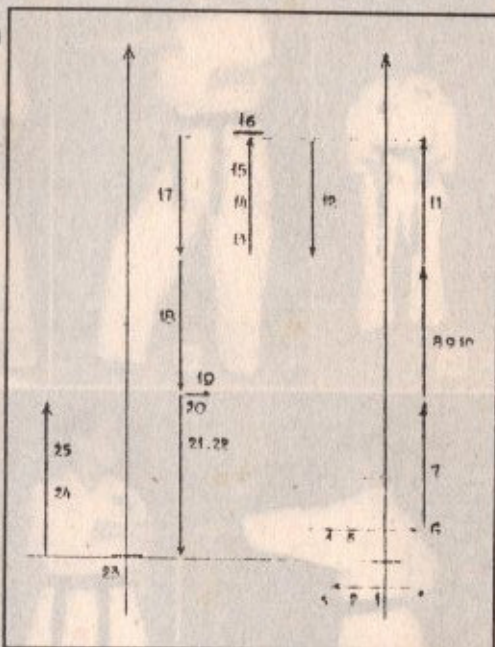
21/- Chuyển ngang chân trái và xoay nhìn về trục trước ở ZENKUTSU DACHI trái cùng
NAGASHI TEISHO UKE trái và GEDAN NUKITE phải.

22/- Chuyển chân trái ngang sang thành KOKUTSU DACHI trái, cùng GEDAN UKE trái
- JODAN UKE phải. Hai thao tác cùng lúc MANJI.

23/- Rút chân trái về sát chân phải, tay phải xòe đưa ra trước, tay trái xòe đưa lên cao
chuẩn bị...

24/- Khi bước chân phải lên ZENKUTSU DACHI phải, tay phải TEISHO NAGASHI UKE,
tay trái GEDAN NUKITE.

25/- Chuyển chân phải ngang qua thành KOKUTSU DACHI phải, tay trái JODAN UKE tay
phải GEDAN UKE. Hai thao tác thực hiện cùng lúc và còn được gọi MANJI UKE.
- Rút chân phải về HACHIJI. YOI.





HEIAN GODAN

* 01

A- Tư thế YOI, Hô
lớn : HEIAN GODAN
B- Chuyển chân
trái.

C- Tấn Kokutsu
trái, cùng lúc Chudan
Uchi Uke trái.

* 02

Tại chỗ, Chudan
Gyaku Zuki phải.

* 03

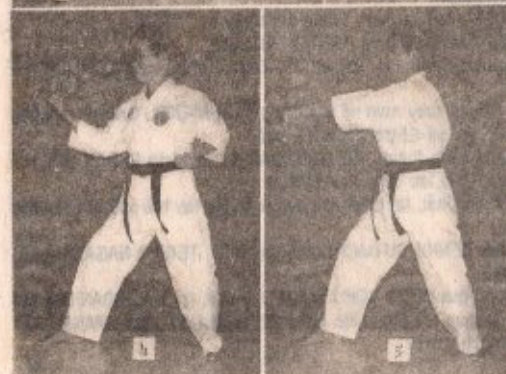
Rút chân phải
thành tấn Heisoku.
Nhìn qua phải, tay
phải Hikite, tay trái
Kagi Kamae.

* 04

Bước chân phải
thành tấn Kokutsu
phải cùng lúc Chudan
Uchi Uke phải.

* 05

Tại chỗ, Chudan
Gyaku Zuki trái.



* 06

Rút chân trái
thành tấn Heisoku.
Mắt nhìn trực trước,
tay trái Hikite, tay
phải Kagi Kamae.

* 07

Bước chân phải
lên thành Kokutsu
phải, cùng lúc Morote
Uke phải.

* 08

A- Bước chân trái
lên thành Zenkutsu
trái, cùng lúc, tay
Gedan Juji Uke (tay
trái dưới).

B- Tại chỗ,
chuyển tiếp.

* 09

A- Tại chỗ. Tay
Jodan Juji Haishu
Uke (tay trái trước).

B- Xoay cổ hai
bàn tay...

C- Chuyển tay trái
lên trên. Khi thực
hiện 2 động tác B -
C, 2 cổ tay vẫn sát
nhau.

D- Tại chỗ. Tay
ép qua phải (tay trái
trên)





*** 10**

Tại chỗ. Tay trái Tsuki (hoặc Tettsui), tay phải Hikite.

*** 11**

A- Bước chân phải thành Zenkutsu phải. Tay phải Chudan Oi Tsuki. "KIAI"

B- Xoay nhìn ra sau.

*** 12**

A- Trự chân trái, xoay 180 o ngược kim đồng hồ, nhấc chân phải.

B- (Nhìn từ trước mặt)

C- Hạ chân trái thành tấn Kiba, tay phải Gedan Barai.

D- Tại chỗ, xếp tay chuyển tiếp.

E- (Nhìn ngang)





* 13

Tay Chudan
Haishu Uke trái về
phía trực trước.

* 14

A- Trự chân trái,
xoay người lên,
Mikazuki Geri phải
(đá vào lòng bàn tay
trái).

B- Hạ xuống.

* 15

A- Tấn Kiba,
Empi Mae phải (Ép
vào lòng bàn tay trái)

B- (Hình nhìn
ngang)

* 16

A- Bước chéo chân
trái thành tấn Kosa
phải, cùng lúc tay
Chudan Morote Uke
phải. Hướng trực
trước.

B- (Hình nhìn
ngang).





* 17

A- Tại chỗ xoay 180 o, chuyển chân trái ra thành tấn Benoji trái, cùng lúc với Ura Jodan Tsuki phải.

B- (Hình từ phía trước mặt).

* 18

Nhảy ngược ra sau 180 o, ngược kim đồng hồ. Hết KIAI.

* 19

A- Hạ xuống thành tấn Kosa phải. Tay Gedan Juji Uke.

B- (Hình nhìn từ trước mặt)

* 20

A- Chuyển chân trái ra trực sau thành Zenkutsu phải. Tay Morote Uke phải.

B- (Hình nhìn ngang)

C- Chuyển ngang chân trái -chuyển tiếp.

* 21

Xoay về trực trước thành tấn Zenkutsu trái. Nagashi Teisho Uke trái. Gedan Nukite phải.





* 22

A- Chuyển chân trái sang thành Kokutsu trái. Tay thực hiện Manji Uke (Gedan Uke trái - Jodan Uke phải cùng lúc).

B- (Hình nhìn ngang)

* 23

Rút chân trái về chuẩn bị. Tay phải xòe ra trước. Tay trái xòe đưa lên cao.

* 24

Bước chân phải lên thành Zenkutsu cùng lúc tay phải Teisho Nagashi Uke, tay trái Gedan Nukite.

* 25

A- Chuyển chân phải qua thành Kokutsu phải, tay trái Jodan Uke, tay phải Gedan Uke.

B- (Hình nhìn ngang)

C- Rút chân phải về Hachiji. JOI.

3 THỂ TỰ VỆ

KHI BỊ ĐÁNH BẰNG GẬY

Tiếp tục giới thiệu các thể võ tự vệ, THVT trình bày cùng các bạn 3 trường hợp bị tấn công bằng gậy từ phía trước với các kiểu đánh khác nhau, nhằm vào các mục tiêu khác nhau là đầu, thái dương, mặt. Cả ba mục tiêu tấn công này đều thuộc tầm cao nhưng không thể ngăn đỡ chỉ bằng một cách duy nhất. Những cách ngăn đỡ và tấn công được trình bày cũng do võ sư Niishiyama chỉ dẫn và đích thân thể hiện.



Trước khi tìm hiểu các kỹ thuật tự vệ cũng cần thiết nhìn lại một số trọng điểm trong vấn đề vận dụng kỹ thuật tự vệ. Theo nhắc nhở của đại sư Niishiyama thì có 5 điều phải nghĩ đến :

- Thứ nhất : Đừng để bị rơi vào tình huống bất ngờ. Điều này giúp cho ta không bị lúng túng hoặc mất tinh thần.
- Thứ hai : Không bao giờ coi nhẹ bất cứ đối thủ nào. Luôn thận trọng để tránh những sơ hở. Tuy nhiên cũng không đánh giá quá cao mọi đối thủ để làm giảm sút sự bình tĩnh cần thiết.
- Thứ ba : Không nên rút rè, thu động mà phải dứt khoát chủ động ra đòn. Nếu đối thủ đưa tay túm cổ áo ta thì hãy lập tức đánh phủ đầu ngay để đối thủ không kịp dành ưu thế.
- Thứ tư : Khi những lời nhắc trên không thể ứng dụng nổi thì cách hay nhất là mau chóng rời xa đối thủ. Chạy tránh một đối thủ quá mạnh chẳng có gì đáng chê trách cả.
- Thứ năm : Nếu bắt buộc phải đứng lại đối đầu thì hãy nhắm thẳng vào các vùng yếu nhược nhất của đối thủ mà ra đòn. Có 5 vùng yếu nhược trên thân thể con người là vùng mặt, vùng cổ, vùng đan điền, vùng hạ bộ, vùng ống chân và bàn chân.

● TRƯỜNG HỢP 1: BỊ THỌC GÂY VÀO MẶT



Ta và đối thủ đối diện. Đối thủ có gây trong tay (H.1).

Đối thủ thọc gây thẳng vào mặt ta (H.2). Lập tức gạt đỡ bằng cánh ngoài bàn tay rồi phóng thẳng cú đá vào vùng nách đối thủ (H.3). Cùng lúc đó, cánh tay đỡ của ta vươn tới chop cườm tay đối thủ (H.3). Tiếp liền hạ thấp chân đá trong khi vận bẻ cánh tay cầm gây của đối thủ khiến đối thủ mất thăng bằng đồng thời di động toàn thân tiến tới và tay kia tung trái đấm vào mặt đối thủ (H.4).



• TRƯỜNG HỢP 2 : BỊ QUẤT GẬY THẲNG XUỐNG DÍNH ĐẦU

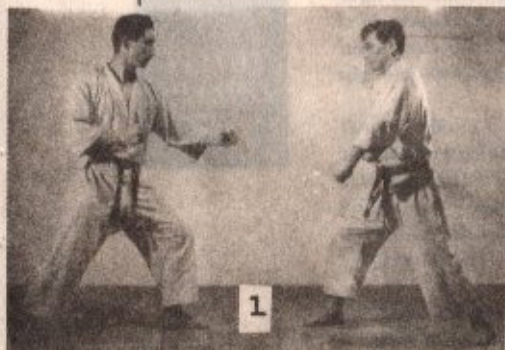


Ta và đối thủ
cùng đứng đối
diện như trong
trường hợp 1.

Đối thủ đưa
tay lên cao để quất
cây gậy thẳng
xuống giữa đỉnh
đầu ta (H.1). Lập
tức di động toàn
thân tới trước, tay
trái vươn ra bám
lấy cùi chỏ cầm
gậy của đối thủ xô
mạnh lên (H.2).
Đồng thời, xoay
thân hình theo đà
tiến tới và tay kia
phóng ngay đòn
cùi chỏ vào vùng
mổ ác đối thủ
(H.3).



• TRƯỜNG HỢP 3 : BỊ ĐÁNH XÉO GẬY VÀO VÙNG THÁI DƯƠNG



Ta và đối thủ cùng đứng đối diện như đã mô tả trong trường hợp 1. Đối thủ đưa gậy lên cao và quất xéo ngang vào vùng thái dương của ta (H.1). Lập tức dùng cánh tay ngoài chặn cánh tay cầm gậy của đối thủ, (H.2) đồng thời chuyển thân hình lên và dùng cánh bàn tay ngoài của tay còn lại chặt ngang vào cổ đối thủ (H.3).



GHI CHÚ : Trước một đối thủ cầm dao, gậy... cần luôn giữ một khoảng cách thân hình ở ngoài tầm tấn công hiệu quả của khí giới. Vấn đề chủ yếu là cần một thân pháp né tránh cực nhanh và chính xác.

C
VÔ
THUẬT
KHÁP
NƠI

Bát Thủc là môn võ chỉ mới xuất hiện vào khoảng đầu đời nhà Thanh, nhưng là một môn võ tạo ấn tượng rất mạnh và có một quá trình lịch sử 300 năm đầy vinh quang. Kể từ khi vua Ung Chính lên ngôi về sau, hầu hết các vua nhà Thanh đều tuyển võ sĩ Bát Thủc làm vệ sĩ. Bản thân các nhà vua đều luyện Bát Thủc Công Phu và còn buộc các quan cao cấp cũng phải luyện.

Đặc điểm của Bát Thủc công phu là đòn thế rất đơn giản mà hiệu quả cao nhờ phát lực mạnh mẽ đột ngột tựa hồ một sự bùng nổ mãnh liệt. Hiện nay Bát Thủc vẫn là môn võ phổ biến tại miền bắc Trung Hoa. Tuy nhiên, cách thức luyện tập dài hơi nhiều khó khăn nên không mấy người đạt đến mức thượng thừa.

Hoàng đế Càn Long nhà Thanh từng phát biểu về môn võ này như sau: " Thái Cực Quyền là môn võ mang Nhu tính và hòa dịu. Để chiến đấu và chinh phục, chúng ta cần vận dụng môn Bát Thủc."

BÁT THỦC CÔNG PHU

● SƠ LƯỢC VỀ NGUỒN GỐC

Theo kể lại thì một người tên là Zhung Wu đã khai sáng môn võ Bát Thủc. Sách Bát Thủc Quyền Phổ ghi rằng Wu sinh trưởng trong một gia đình quyền thế tại Sơn Đông và rất đam mê võ thuật. Wu theo học nhiều võ sư, tham bác nhiều môn võ. Sau khi đạt tới trình độ cao, Wu vẫn chưa chịu dừng lại. Wu công khai rao truyền lời thách thức sẵn sàng trao hết tài sản và xin nhận làm môn sinh đối với ai đánh bại được Wu.

Một bữa, có một cặp vợ chồng tới gặp Wu và xin biểu diễn tài nghệ. Sau

khí được chứng kiến, Wu lập tức xin nhận họ làm sư phụ. Cặp vợ chồng này lưu lại nhiều năm để truyền dạy võ nghệ cho Wu. Vào một dịp người chồng đi vắng, người vợ bèn quyết định thử tài với Wu. Trong nhiều lần thử, Wu liên tiếp bị đánh ngã dễ dàng. Ái ngại về tài nghệ còn non kém của Wu so với mình, vị sư mẫu đã chỉ cho Wu những bí quyết mà từ nhiều năm qua, vợ chồng bà vẫn giữ kín. Khi vị sư phụ trở về quan sát cách luyện tập của Wu, ông ta hết sức ngạc nhiên. Gan hỏi, ông được vợ cho biết chính bà đã dạy các bí quyết cho Wu. Vị sư phụ liền cho Wu hay là vợ chồng ông không

còn gì để chỉ dẫn thêm cho Wu nữa. Khi nắm các bí quyết kia trong tay, Wu đã có đủ điều kiện để đạt tới trình độ tuyệt luân rồi. Sau đó ít ngày, hai vợ chồng bí mật ra đi không lưu lại một vết tích gì.

Tuy nhiên Wu không hoàn toàn bằng lòng với mình. Ông còn tìm tới Thiếu Lâm Tự học thêm 3 năm về khí công với một vị sư ở đây. Rồi Thiếu Lâm, Wu lại kiếm gặp một hòa thượng khác là Kuei Yuan Lai, xin học thêm về thượng thuật trong 3 năm nữa.

Thành tài, Wu tới Bắc Kinh biểu diễn. Qua các cuộc biểu diễn này, Wu được chính vị hoàng đế đương thời phong tặng là "Wu thần thượng".

Những ngày cuối đời, Wu sống tại làng Meng cùng với con gái là Rung Wu và đệ nhất môn sinh là Yung Wu. Ngày nay, nhiều người Trung Hoa vẫn gọi làng Meng là "Làng Bát Thức".

• BÁT THỨC LUYỆN PHÁP

Chắc chắn vào thuở khởi đầu, môn Bát Thức không gồm nhiều luyện pháp

như hiện nay. Thời gian lâu dài đã đem lại nhiều cải biến, pha trộn để đưa tới một phương pháp luyện có nhiều trình tự nhằm thể hiện một hệ thống kỹ thuật chắc chắn cũng phong phú hơn. Phép luyện và hệ thống kỹ thuật hiện nay của môn Bát Thức sắp xếp khá chặt chẽ, nhưng theo nhận định chúng vẫn dựa rất nhiều trên nền tảng truyền thống.

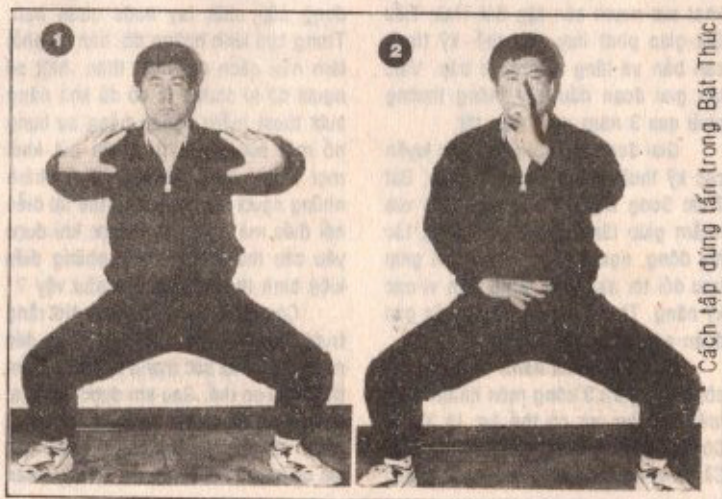
Kỹ thuật tay hiện nay của Bát Thức gồm có Kim Cương Bát Thức, Bát Thức Tiểu Gia, Đại Bát Thức, Bát Thức Song Đầu và Lục Đại Khai.

Về luyện pháp thì gồm có Luyện Thần, Luyện Lực cùng Chiêu Thế, Luyện Khí Công và Luyện Kỹ Năng.

Luyện Thần nhằm khai triển 8 cảnh giới ý thức khác nhau.

Luyện Lực cùng Chiêu Thế và Luyện Kỹ Năng nhằm giúp tăng cường thể lực, tập cách di động giống như 8 loài động vật khác nhau đồng thời trau dồi 8 loại kỹ thuật.

Luyện Khí Công kết hợp với Luyện Thần giúp cho môn sinh đạt khả năng





phát lực đột ngột và mãnh liệt qua các kỹ năng.

Việc rèn luyện được chia thành 3 giai đoạn.

Giai đoạn đầu gồm có tập tấn cùng các động tác trong Kim Cương Bát Thức và Bát Thức Tiểu Gia. Tập tấn có thể coi là bước tập luyện khó khăn nhất trong Bát Thức luyện pháp, vừa nhắm kiên cường đôi chân, vừa nhắm tăng mức định thần lại vừa nhắm gom Khí tức nội lực xuống đan điền. Tập Kim Cương Bát Thức nhắm triển khai sức mạnh còn tập Bát Thức Tiểu Gia giúp phát huy đòn thế, kỹ thuật căn bản và tăng cường cơ bắp. Việc tập giai đoạn đầu này thông thường phải qua 3 năm mới hoàn tất.

Giai đoạn thứ hai gồm việc luyện các kỹ thuật trong Đại Bát Thức, Bát Thức Song Đầu và Lục Đại Khai và nhắm giúp tăng cường các động tác nội động, ngoại động vừa nhắm giúp trau dồi tới mức vận dụng tinh vi các kỹ năng. Thời gian rèn luyện của giai đoạn này cũng cần 3 năm.

Giai đoạn chót dành để luyện nội công bao gồm 3 công môn nhắm phát triển nội lực và cả thể lực là Xu Xi Công, Nội Đẳng Công và Khu Khí Công. Cả ba công môn trên được coi là đều

có nguồn gốc từ võ công Thiếu Lâm và việc luyện đủ cả 3 công môn này là điều rất hiếm. Theo ghi nhận dường như chưa có ai hoàn tất nổi giai đoạn 3 này. Tuy nhiên, một người theo luyện liên tục trong thời khoảng 10 năm có thể đã đạt tới trình độ thượng thừa.

• LÝ LUẬN VỀ BÁT THỨC LỰC

Bát Thức Lực được diễn giải một cách khá đơn giản. Hãy tưởng tượng cảnh bạn bị 4 kẻ khống chế từ chi nằm dài trên đất và một kẻ thứ năm đang sắp chặt tay hoặc chân bạn. Trong cơn kinh hoàng đó, bạn sẽ phải làm mọi cách để thoát thân. Một số người đã tự chứng tỏ có đủ khả năng vượt thoát hiểm nghèo bằng sự bùng nổ một sức mạnh tự nhiên bứt khỏi mọi khống chế. Nhưng cũng chính những người này sẽ không thể tái diễn nổi điều mà họ đã làm được khi được yêu cầu thử thách trong những điều kiện bình thường. Tại sao như vậy?

Các môn sinh Bát Thức tin rằng trước khi chào đời, mỗi con người đều nhận được một sức mạnh tự nhiên thấm thấu vào cơ thể. Sau khi được sinh ra, con người tập quen với cách đi đứng, cách vận dụng tay và dựa nhiều vào lực cơ bắp. Cuối cùng, do tin cậy hoàn



toàn vào lực cơ bắp, con người bỏ rơi mất sức mạnh tự nhiên sẵn có. Tuy nhiên, sức mạnh này không hề mất đi mà vẫn ẩn tàng trong cơ thể. Do đó, trong một số trường hợp do quá hoảng loạn hoặc đấu óc vượt khỏi sự chỉ phối của những thói quen tập luyện lâu ngày, con người vùng vẫy và bất ngờ làm bùng nổ sức mạnh tự nhiên tiềm ẩn. Chính sức mạnh tự nhiên này là một phẩm chất mà môn phái Bát Thúc nỗ lực làm phát lộ bằng các phương thức rèn luyện. Cho nên, đối với môn sinh Bát Thúc, không phải là tạo cho cơ thể một sức mạnh mới mà chỉ cố học tập để triển khai nổi sức mạnh tự nhiên sẵn có. Sức mạnh Bát Thúc, vì thế, chỉ là sức mạnh tự nhiên.

● BÁT THỨC LỰC và QUYỂN PHÁP

Võ sĩ Bát Thúc truyền thống thường nói về Bát Thúc Tam Tội Lực hoặc Tam Bộ Lực có nghĩa là sức mạnh khởi từ 3 nguồn : Lực vai, lực vận hông và lực nén, thả. Nếu có thể dẫn khí cho phối hợp với 3 nguồn lực trên cùng lúc trong một đòn đánh thì sẽ tạo một sức mạnh bùng nổ đủ để gây tổn hại nặng nề cho đối thủ. Để đạt nổi trình độ này, một người chuyên cần khổ luyện

và được sự chỉ dẫn của một võ sư Bát Thúc tài năng cũng cần một thời gian ít nhất 3 năm. Không có phương pháp luyện nào khác để thu ngắn thời gian hơn và uy lực đòn đánh bao giờ cũng tùy thuộc sự kiên trì rèn luyện.

Một khi đã đạt tới một sức mạnh phù hợp thì có thể dẫn sức mạnh đó vào các đòn đánh.

Dùng trái dấm là một kỹ thuật thông dụng nhất với mọi võ phái trong đó có môn phái Bát Thúc. Nhưng trong làng võ hiện nay ít ai đạt được cú đâm bùng nổ và đủ mạnh để tạo ra một chấn thương trầm trọng hoặc gây tử vong. Tuy nhiên, nếu theo đúng 4 điểm kể sau trong khi rèn luyện thì có thể đạt tới sức mạnh tối đa cho một đòn đâm. Bốn điểm đó là :

- Làm cho động tác của ba phần cơ thể rõ ràng.

- Khởi sự và ngừng lại cùng một lúc hoạt động của 4' giới hạn nội và ngoại thuộc cơ thể.

- Nối kết 5 yếu tố (ba phần cơ thể và nội, ngoại) thành một.

-Giữ cho lực dục không mấy may vương vẩn trong đấu óc khi ra đòn.

Những điểm trên có ý nghĩa gì ?

Cơ thể con người gồm 3 phần lớn và 3 phần nhỏ, trong đó 3 phần lớn là

vai, hông và chân còn 3 phần nhỏ là vai, tay và cùi chỏ.

Do đó, điểm thứ nhất có nghĩa là phải biết đến các tương quan trên khi tung cú đâm.

Điểm thứ hai có nghĩa là phải nối kết chân, tay, khi kinh (hay lục), thần và huyết thành một tổng hòa mọi vận động như một yếu tố thuần nhất.

Điểm thứ ba đòi hỏi phải phối hợp các cử động cơ bắp sao cho đạt nổi hiệu quả cao về phát lực.

Điểm thứ tư có nghĩa là làm trống rỗng mọi tạp niệm hoặc tập trung ý tối đa vào một điểm duy nhất (tức mục tiêu) để có thể khơi dậy toàn bộ sức mạnh tự nhiên tàng ẩn trong cơ thể.

Nếu tập chính xác theo 4 điểm trên, chắc chắn sẽ đạt tới một cú đâm có hiệu quả đầy ngoạn mục. Với những môn sinh chuyên cần, việc tập luyện có thể đưa lại kết quả khả dĩ kiểm nghiệm được bằng thực tế trong một thời gian rất ngắn, chừng khoảng vài ba tháng.

• Theo KAI YU

Vô sư Bát Thúc Công Phu.



Tuy mới được thành lập chỉ hơn nửa thế kỷ nay, môn AIKIDO đã phát triển mạnh mẽ ở khắp nơi trên thế giới.

Số người ái mộ và theo đuổi tập luyện AIKIDO mỗi ngày một gia tăng đông đảo. Sách báo, phim ảnh, tài liệu truyền bá cũng càng nhiều. Đi sâu vào tìm hiểu AIKIDO, người ta sẽ khám phá ra nhiều điều thú vị và càng yêu thích môn võ đặc biệt này hơn.

Tổ sư Uyeshiba Morihei đã học qua rất nhiều môn võ, khổ công rèn luyện cho đến khi trở thành một cao thủ hạng nhất. Nhưng rồi ông thất vọng. Những kỹ thuật tài năng đã đạt được không làm cho ông thỏa mãn. Uyeshiba Morihei tìm tòi, suy ngẫm trong nhiều năm để tìm cho võ thuật một triết lý. Cuối cùng, ông đã tìm thấy...

AIKIDO ra đời, đánh dấu một bước ngoặt lớn trong lịch sử võ học thế giới. Thông thường, các môn võ thuật dạy cho con người các phương pháp, các kỹ thuật để đánh nhau, gây ra thương tích và triệt hạ đối thủ. Trái lại, AIKIDO chỉ dạy người ta những phương pháp hữu hiệu để tự vệ.

Nói đến tự vệ, môn võ nào cũng dùng để tự vệ được cả, nhưng đặc

AIKIDO



MÔN VÕ CAO QUÝ

biết chỉ có AIKIDO là môn võ tự vệ thuần túy đích thực. Các môn võ khác tự vệ bằng cách tấn công đối phương. Dĩ nhiên, đối phương sẽ tìm cách tấn công lại. Cứ thế, cái vòng lẩn quẩn không bao giờ chấm dứt khi chưa có bên nào bị tiêu diệt. AIKIDO giải quyết vấn đề theo một cách khác, triết để hơn. Tự vệ là không để cho người khác đánh mình, chính mình cũng không đánh lại người ta. Do vậy, AIKIDO không có đòn tấn công hay phản công mà chỉ có những kỹ thuật hóa giải đòn tấn công của đối thủ.

Khi có người nào đó tiến đánh chúng ta, tức là anh ta đã làm mất trật tự của tự nhiên, AIKIDO dạy chúng ta lập lại thể quân bình đã bị đối phương làm mất, duy trì trật tự của vũ trụ, không để đối phương làm hại mình mà mình cũng không gây tổn hại cho đối phương. AIKIDO là con đường hòa hợp với thiên nhiên, hòa hợp với mọi người bằng cách rèn luyện để đạt được sự hợp nhất tinh thần và thể xác ở nơi chính bản thân mình.

Đặt cơ sở trên những nguyên tắc đạo đức này, tổ sư Ueshiba Morihei đã chọn lọc, hoàn thiện những kỹ thuật ông đã học được để xây dựng nên kỹ thuật AIKIDO như chúng ta biết ngày nay : vừa đơn giản lại vừa tinh vi, vừa nhẹ nhàng lại vừa hiệu quả, hóa giải và chế ngự đối phương một cách khéo léo, tài tình và đẹp mắt. Đồng tác trong AIKIDO lướt theo đường tròn,

mang nhiều tính chất vũ đạo.

Chú trọng cả thể chất lẫn tinh thần, AIKIDO đào luyện môn sinh thành những con người toàn diện : lạc quan, vui vẻ và khỏe mạnh, tràn đầy sức sống.

Chính tinh thần lạc quan vui vẻ, không khi thân mật ấm áp của phòng tập đã hấp dẫn được nhiều người đến với AIKIDO. Và càng đi sâu vào môn AIKIDO người ta càng nhận thức rõ được vị trí con người trong vũ trụ. Thiên nhiên hài hòa tốt đẹp, sự sống quý giá vô cùng, AIKIDO dạy chúng ta phải trân trọng sự sống của kẻ khác cũng như của bản thân mình, yêu thương mọi người như anh em trong gia đình, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Trong cái bao la của vũ trụ thì mỗi cá nhân chúng ta nào có nghĩa lý gì. Do đó chúng ta phải hòa mình vào với vũ trụ, thuận theo thiên nhiên để tồn tại và phát triển theo qui luật của thiên nhiên.

Ngày nào đó, khi mọi người đều là môn sinh AIKIDO thì sẽ không còn những cảnh đánh nhau : thế giới hòa bình. AIKIDO là sợi dây liên kết, thắt chặt tinh thần ái giữa mọi người. Tất cả sẽ bắt tay nhau để cùng nhau tiến bộ. Phải chăng đó là niềm mơ ước chung của loài người ?

Cao quý thay, môn võ AIKIDO của anh, của tôi, của chúng ta, của tất cả mọi người.

• HẢ NHÂN



NGƯỜI ĐẸP ÁO ĐEN

RUMIKO

TỬ THẦN KHẢ ÁI

Tại Nhật Bản, hơn mười thế kỷ qua, bộ y phục đen trùm kín từ đầu tới chân vẫn là hình ảnh đầy đe dọa của những con người xuất quỷ nhập thần có những thủ đoạn kinh thiên động địa để dàng đem đến cái chết cho bất kỳ ai. Đó chính là hình ảnh đầy huyền thoại của những võ sĩ Ninja thuộc môn phái Ninjutsu.

Họ hầu như tham dự vào mọi biến cố lớn nhỏ trong lịch sử Nhật Bản nhưng không bao giờ lộ diện. Mọi người chỉ biết chắc về một Ninja khi họ xuất hiện với bộ y phục và đó cũng là lúc báo hiệu sẽ có những thảm họa xảy ra.

Ngoài ra những lúc đó, không mấy ai có dịp nhận biết người nào là Ninja. Hành tung bí mật đó tất nhiên chưa đáng sợ bằng những thủ đoạn mà người Ninja đã thi thố. Họ có thể dễ dàng vượt qua những bức tường cao hàng chục trượng, có thể phóng ám khí bách

phát bách trúng từ một khoảng xa, có thể sử dụng độc chất theo hàng trăm ngàn cách khác nhau và có thể lạnh lẽo như băng khi xuống tay chém giết...

Tất nhiên mọi sự đã đổi thay nhiều vào lúc này, nhưng khi nghe nhắc nhở tới hai tiếng Ninja không mấy ai là không gợi nhớ về những gì đã được nghe thấy. Do đó, không một ai sẽ tránh nổi kinh ngạc khi biết mình đang trực tiếp đối diện với một võ sĩ Ninjutsu, đặc biệt đó lại là một người thuộc nữ giới. Người đó là Rumiko, đệ tử của sư phụ Hatsumi, một võ sư Ninja chính thống thuộc một dòng họ đã nhiều đời nổi tiếp gắn liền với môn phái Ninjuesu.

Rumiko sinh trưởng tại Yamamoto và thuở thiếu thời thường có xu hướng thích đùa nghịch với đám con trai hơn là với các bạn gái. Tuy vậy, không hề nghĩ tới chuyện học võ. Vậy mà cuối cùng, Rumiko là một võ

sĩ Ninja có đẳng cấp cao.
Chị còn phát biểu :

- Tôi mong sẽ có nhiều bạn gái theo học môn Ninjutsu, vì môn võ này rất gần với tự nhiên.

Giải thích về mấy tiếng sau cùng của câu nói, Rumiko nói thêm :

- Không cần phải có thân hình cao lớn, sức mạnh đặc biệt và cơ bắp của lực sĩ mới theo học được. Thực tế, chỉ cần luyện tập đều đặn và bền bỉ thì cuối cùng sẽ thủ đắc những kỹ thuật tuyệt diệu.

Lấy bản thân mình làm thí dụ, Rumiko cho biết :

- Trước đây, tôi vẫn cảm thấy mình hết sức vụng về lúng túng khi cần dùng tới sức mạnh cơ bắp. Có nhiều việc tôi không thể làm nổi một mình vì hình vóc quá nhỏ. Cuối cùng, việc tính đúng nơi và đúng lúc đã giúp đỡ tôi. Khi phối hợp được thời và điểm tôi thấy không cần dùng đến cơ bắp vẫn giải quyết nổi sự việc dễ dàng như đùa giỡn.

Theo Rumiko, có một sự khác biệt rất lớn giữa nguyên tắc rèn luyện của Ninjutsu với nhiều môn phái khác. Cụ thể như khi các môn phái khác chú trọng vào uy lực và tốc độ của đòn đánh thì Ninjutsu đặc biệt chú trọng tới thời gian và khoảng cách. Rumiko nói :

- Phát triển khả năng tính đúng thời và điểm thì người ta có thể làm được khá nhiều thứ bất chấp hình vóc và thể lực ra sao.



Rumiko nhận định là trong võ thuật có nhiều kỹ thuật rất khó đối với nữ giới, nhất là cần nhiều thời gian rèn luyện. Tuy vậy, cũng có không ít kỹ thuật có thể thành thạo mau chóng chẳng hạn như các kỹ thuật thọc xĩa vào tai, mũi, móc mắt... Những kỹ thuật trên hoàn toàn không thuộc độc quyền của môn phái Ninjutsu, nhưng chắc chắn mỗi môn phái đều có những đặc trưng khác khi ứng dụng.

Theo truyền thống môn phái, các nữ võ sĩ Ninjutsu thường học chuyên về kỹ thuật cận chiến. Điều này khiến người ta không ngạc nhiên khi nghe Rumiko phát biểu :

- Tôi thích tiến sát tới đối

thủ khi giao đấu.

Chị giải thích :

- Do nhỏ con, tôi cần lọt hẳn vào trong tầm đánh. Như thế, đối thủ không thể dùng các đòn tấn công để chế ngự tôi. Ngược lại, tôi có nhiều cơ hội để có thể gây tổn hại cho đối thủ trước khi y kịp ra đòn. Khi không tới sát được đối thủ, có nghĩa là để cho đối thủ sẵn đuôi mình. Còn nếu đã lọt hẳn vào trong tầm đánh của đối thủ thì bản thân tôi khi đó luôn cảm thấy có thể thi thố mọi điều cần thiết để tấn công. Tôi nghĩ đây cũng là phản ứng có tính tự nhiên của nữ giới. Thay vì đấm, đá, nữ giới nên nhập nội và vô hiệu hóa sức mạnh của đối thủ bằng kỹ thuật móc mắt, xỉa tai... tức tấn công thẳng vào những vùng cực kỳ hiểm nhược của thân thể. Những kỹ thuật này không hề cần nhiều sức lực.

Theo Rumiko, thường có những đánh giá bất công cho rằng kỹ thuật Ninjutsu quá tàn ác, hiểm độc nhưng đây đúng là một nghệ thuật hữu hiệu thực sự. Kỹ thuật Ninjutsu không đơn thuần nhằm vào rèn luyện thân thể mà còn mở ra một lối suy nghĩ về người khác để truyền đạt tới người khác. Từ cách này, nếu chuyển được vào những sinh hoạt thường nhật thì cũng đạt được không ít điều ích lợi. Vẫn theo Rumiko, hầu hết mọi người luyện võ không phải vì nghĩ đến chuyện chiến đấu mà sẽ nghĩ nghiêm túc tới chuyện giúp ích cho gia đình hoặc cho lân bang bằng một cách nào đó. Nhìn như

vậy, cách rèn luyện của Ninjutsu chắc chắn đem lại nhiều thành quả tốt.

Rumiko còn cho biết hoàn cảnh riêng của chị rất khó cho việc luyện tập, nếu không biết sắp xếp. Bởi lẽ, ngoài võ đường chị là một người nội trợ, vừa giúp đỡ công việc cho chồng tại vừa phải chăm sóc hai đứa con gái nhỏ.

Cũng chính từ mục đích muốn giúp đỡ nhiều hơn cho chồng mà chị đã trở thành môn đệ của môn phái Ninjutsu một cách rất tình cờ. Thuở đó, vào năm 1980, chị tới võ đường của sư phụ Masaaki Hatsumi để dịch lại những lời giảng của sư phụ cho chồng, vốn là một người rèn luyện và nghiên cứu về võ thuật. Mặc dù là người Nhật, Rumiko vẫn cảm thấy không hiểu hết ý nghĩa những câu nói của sư phụ Hatsumi. Chị suy nghĩ và cuối cùng nhận ra lý do chính chỉ bởi không hiểu gì về các kỹ thuật của Ninjutsu. Chị lập tức để tâm theo dõi về mặt này và không lâu sau đã bị cuốn hút tới mức xin được theo học.

Lúc này thì Rumiko rất vui với quyết định của mình mặc dù rất có thể có không ít người do ám ảnh từ lâu nên dè dặt khi giao tiếp với chị. Đối với những người này, vóc hình nhỏ nhắn của Rumiko vẫn là vóc hình của một tử thần. Nhưng ngay cả trong trường hợp cần dùng hai tiếng "tử thần" để mô tả một Ninja thì nữ Ninja Rumiko vẫn là một tử thần khá ái.

Sau cuộc hành trình vòng qua dãy Thái Thất, du khách sẽ vượt một thung lũng um tùm cây cỏ để tiến tới chân núi Thiếu Thất, cụm núi được coi là thánh địa của nền võ học Đông Phương từ nhiều thế kỷ qua.

Cụm Thiếu Thất gồm 36 núi riêng rẽ vươn lên như những cánh sen trong

**Viếng núi Thiếu Thất,
thánh địa võ học Đông Phương**



BỨC THÔNG ĐIỆP 1.500 NĂM CHÙA GIẢI MÃ

đó từ độ cao tới gần 10 dặm giữa lưng chừng ngọn Ngũ Nhũ, chùa Thiếu Lâm đứng sừng sững giữa rừng cây nhìn thẳng xuống Lộng Nguyệt Hồ nằm trong vùng thung lũng nối liền hai cụm núi Thái Thất và Thiếu Thất.

Lộng Nguyệt Hồ với chu vi hơn 400 trương tròn như mặt trăng rằm, mặt nước xanh như màu lá và trong vắt như ngọc lưu ly. Riêng Lộng Nguyệt Hồ đã là một danh thắng của Trung Hoa. Nhưng du khách đổ về vùng này

không chỉ do mơ ước muốn được dạo bên hồ Lộng Nguyệt hay Lạc Nhạn Đàm nằm cách đó không xa. Hầu hết du khách tới đây đều chung một niềm háo hức mau chóng đặt chân vào khuôn viên Thiếu Lâm Tự.

Từ dưới đi lên, du khách sẽ gặp trước hết một vòng thành bọc theo sườn núi. Thành dài hơn 440 dặm với chiều cao 6 trương. Dọc theo vòng thành vươn lên những vọng lâu cách nhau khoảng 30 trương, theo tương



truyền là để canh phòng và thông tin về những diễn biến từ dưới chân núi. Vòng lầu chính của vòng thánh cũng là cửa chính đưa lên cửa chính của Chùa mà mọi người đều được biết dưới cái tên Sơn Môn Quan.

Chùa là một quần thể kiến trúc rộng lớn gồm 7 lớp tính từ Sơn Môn Quan tới Thiên Phật Điện.

Từ Sơn Môn Quan đến Thiên Phật Điện, du khách phải lần lượt qua nhiều khu sân rộng của Thiên Vương Điện, Đại Hùng Bảo Điện, Pháp Đường. Phía sân sau Pháp Đường một dãy tường cao chạy ngang ngăn cách hẳn khu chùa thành hai phần rõ rệt. Ba khuôn cửa lớn sẽ dẫn du khách đi tiếp qua phần sau, ở đó gồm tòa Phương Trượng rồi tới Đạt Ma Đình và cuối cùng là Thiên Phật Điện.

Toàn thể các kiến trúc này nằm lọt trong một khung tường bao gồm hai lớp, lớp trong sát với mấy dãy



nhà phụ và lớp ngoài bao bọc khỏi các khu rừng cây ở hai bên.

Nếu hạn chế thời gian thăm viếng trong một vài ngày thì không thăm viếng hết toàn bộ khu chùa, nhất là để hình dung nổi toàn bộ những nét sinh hoạt trong quá khứ tại đây. Riêng với những người muốn tìm hiểu võ công Thiếu Lâm, dù chỉ tìm hiểu sơ lược về sinh hoạt thường nhật của các nhà tu t,ong chùa cũng cần một thời gian không ít.



Với những người này, thời gian chỉ dành quanh quẩn nơi mấy bức tường trong Thiên Phật Điện và Bạch Y Điện có thể cũng kéo dài hàng tuần, thậm chí hàng tháng. Vì chính trên những bức tường đó nhiều họa đồ với nội dung diễn tả kỹ thuật võ công Thiếu Lâm vẫn còn được lưu lại. Cùng với những họa đồ này là những tượng đá gồm tới 200 tượng với tầm vóc lớn ngang người thật vẫn đứng im lìm sau những cánh cửa gỗ luôn khóa kín.

Cho tới nay, chưa ai dám xác định các tượng này được khắc vào thời gian nào, nhưng người ta đều đồng ý tất cả đều là tác phẩm của chính các nhà sư. Các bức tượng được phân chia thành 12 lớp rõ rệt với những đặc trưng diễn tả nổi bật.

Lớp thứ nhất diễn tả các sinh hoạt về tu niệm của các nhà sư qua hình tượng các nhà sư ngồi tụng kinh trước tượng Phật (H.1)

Lớp thứ hai giống như một đặc kỷ bằng hình tượng khắc họa các nhà sư đang ca hát chào mừng Sư tổ Bồ Đề Đạt Ma (H.2)

Lớp thứ ba diễn tả các nhà sư đang thao luyện các động tác căn bản về rèn luyện thể chất (H.3)

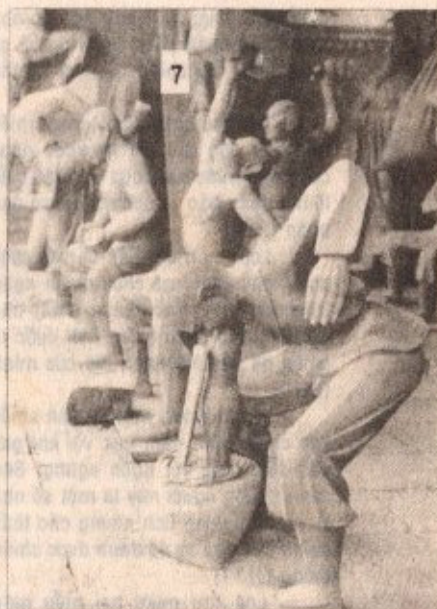
Lớp thứ tư là các tượng khắc họa việc luyện các thế tấn căn bản và các động tác chiến đấu (H.4)

Lớp thứ năm diễn tả các nhà sư tiếp tục luyện tập giữa mùa đông dưới những đợt tuyết rơi (H.5)

Lớp thứ sáu là những tượng song đấu nhằm diễn tả một trình độ kỹ thuật cao hơn và vượt khỏi hình thức đơn luyện những kỹ thuật căn bản (H.6)

Lớp thứ bảy là những tượng diễn tả các phương pháp luyện công lực như xla bao cát, nâng đá... (H.7)

Lớp thứ tám diễn tả một cảnh



chiến đấu thực sự, trong đó các nhà sư mang những phục binh giả và sử dụng binh khí chiến đấu với kẻ thù (H.8)

Lớp thứ chín gồm tượng nhiều nhà sư thuộc các thế hệ khác nhau cùng dân trước của chùa có lẽ để biểu lộ tinh thần bảo vệ chùa chiến và đạo pháp (H.9)

Lớp thứ mười diễn tả một cuộc chiến đấu khác mà chùa chiến ngập trong lửa cháy. Các nhà sư ở đây như tựa lưng vào nhau trong một cuộc tử chiến để bảo vệ thánh địa của mình (H.10)

Lớp thứ mười một là cảnh nhiều xác chiến binh nằm gục với khi giới còn đầm máu vút ngổn ngang. Bên cạnh những người này là một số nhà sư mang thương tích nhưng cho thấy chính các nhà sư đã dành được chiến thắng (H.11)

Lớp thứ mười hai biểu hiện những kỹ thuật ảo diệu và tuyệt đẹp

của võ công Thiếu Lâm (H.12)

Qua những bức tượng lưu truyền này, mọi người vẫn chưa thể hoàn toàn đồng ý về ý nghĩa diễn tả chủ yếu. Có người nhìn qua đây tính cách ghi lại những sinh hoạt riêng của nhiều thế hệ nhà tu võ sĩ tại Thiếu Lâm Tự. Có người nhìn qua đây sự ghi khắc lại một số thời kỳ đặc biệt của Thiếu Lâm Tự trong lịch sử chung của Trung Hoa. Có người lại nhìn qua đây ẩn dụ của những bí quyết võ công, trong khi có người lại cho rằng đây là sự đặc tả về tính chất và tinh thần của việc rèn luyện võ thuật.

Tóm lại, cho tới nay, những bức tượng đặc biệt quý giá này vẫn được coi là những bức thông điệp gửi lại cho hậu thế mà qua hàng ngàn năm, những thế hệ nối tiếp vẫn chưa thể giải mã nổi để hiểu rõ lời nhắn gửi của người xưa.

Dù sao, đứng trước các bức tượng này, mọi người đều có chung một cảm giác là nhận thấy việc theo đuổi võ học không chỉ hạn chế trong phạm vi những kỹ thuật, và võ thuật không hoàn toàn chỉ là một nghệ thuật chiến đấu đơn thuần.

Dù không dễ dàng phân giải và nhận rõ bằng ý thức, nhưng không mấy ai lại thấy lạ lùng nếu nghe nhắc tới hai tiếng Võ Đạo.

Theo Robert W. Young



10



12

D - PHỤ LỤC

Phương châm quen thuộc với những người luyện võ là nỗ lực tự chiến thắng mình, vượt khỏi những yếu trên của bản thân. Vì luyện võ không chỉ đơn giản là để tăng cường thể lực, thành thạo các kỹ thuật chiến đấu mà còn để hình thành một nếp sống tinh thần luôn hướng tới những phẩm chất tốt đẹp thanh cao và tinh sự thoải mái bình an cho tâm hồn. Chính vì thế mà Mas Oyama đã nhấn mạnh rằng không thể luyện võ cùng với sự theo đuổi những nhu cầu về tiền bạc, danh vọng. Tuy nhiên, không vì thế mà những người luyện võ chỉ trở thành những người nghèo túng không thể chen chân vào đời như những người khác. Tới nay, trên thực tế đã có không ít người nhờ luyện võ mà thành đạt về nhiều mặt, ngay cả trong lãnh vực tiền tài và danh vọng.

S. Seagal



Võ thuật trên các nẻo đường **NHƯ CHUYỆN CHIÊM BAO**



Ngay nay, những cái tên như Chuck Norris, Steven Seagal, Jean Claude Van Damme, Cynthia Rothrock... không còn xa lạ với mọi người. Hết thấy chúng ta đến biết rõ đó là những diễn viên tài năng, hái ra bạc mỗi khi tham gia một cuốn phim.

Thế nhưng tất cả những người trên vào những ngày trước đến thấy giữa và

họ nghề diễn viên có một khoảng cách rất lớn. Ngoại trừ Claude Van Damme từ nhỏ đã mơ ước được xuất hiện trên sân diễn, những người khác đều chỉ chú trọng vào việc luyện võ.

Với Chuck Norris, mơ ước của anh cho tới cuối thập niên 60 vẫn không ngoài các sân đấu thử thách tài nghệ. Chính trong một dịp như thế, Norris gặp gỡ và trở thành bạn thân với Lý Tiểu Long. Điều này khiến Norris có mặt trong một vài cuốn phim của Lý Tiểu Long. Với nét trẻ trung duyên dáng của tuổi trẻ và trí thông minh mẫn tuệ, Norris mau chóng được đánh giá là có thể trở thành một diễn viên lớn. Nhưng các nhà sản xuất vẫn chú ý chú trọng nhiều đến khả năng võ thuật của Norris khi có cơ hội mời anh tham gia một cuốn phim nào đó. Và, khả năng võ thuật đã giúp Norris có mặt trong phim Breaker tiếp đó là phim Good Guys Wear Black. Việc đưa đường của võ thuật tới đó kể như đã xong. Sau hai phim trên, không mấy



C. Rothrock

người còn nhìn Norris qua tư cách võ sĩ mà đã thấy anh thực sự là một diễn viên kiệt xuất. Anh được mời tham gia hàng loạt phim sau đó và được kể là một diễn viên ngang hàng với các diễn viên chuyên nghiệp lòng danh như Arnold Schwarzeneger, Sylvester Stallone...

Vô thuật đã dẫn Norris tới một thành đạt mà chính anh không bao giờ nghĩ tới, ít nhất là trong buổi đầu đời.

Tương tự là trường hợp Steven Seagal. Xuất thân là một võ sĩ Aikido, Seagal chỉ được biết đến như một huấn luyện viên bình thường giữa rất nhiều huấn luyện viên vô thuật. Mãi năm 1988, Seagal nhờ tài nghệ vô thuật nên được trao cho một vai trong phim *Above the Law*. Sự thành công tương đối mở lối cho Seagal tham gia phim *Hard to Kill*. Cuốn phim này trở thành một trong 6 cuốn phim võ đạt kỷ lục cao nhất về số thu nhờ phần lớn vào tài diễn xuất cùng khả năng diễn xuất của Seagal. Trông làng võ, Aikido vẫn chỉ được coi là một môn võ hoàn toàn tự vệ nên khó tạo hấp lực trong các pha chiến đấu. Nhưng Seagal đã khiến môn võ trở nên lôi cuốn mãnh liệt và sự thành đạt của anh không chỉ trong phạm vi xác định khả năng diễn viên của mình mà còn đóng góp lớn vào việc truyền bá môn võ. Hiện nay so với Norris, mức thành công của Seagal còn

được kể là vượt trội hơn.

Jean Claude Van Damme không ngẫu nhiên tới với điện ảnh như hai người trên. Van Damme khởi sự luyện võ khi mới 11 tuổi và luyện Karaté thuộc hệ phái Shotokan. Tuy sống tại Bỉ, một quốc gia nhỏ bé tại Tây Âu, Van Damme đã mơ tới ngày thành diễn viên điện ảnh của trung tâm Hollywood. Chính giấc mơ này đưa Van Damme rời xa quê hương tới đất Mỹ khi vào tuổi trưởng thành. Khả năng võ thuật và thần hình lực sĩ giúp Van Damme được nhận cho thử thách với một vai diễn nhỏ trong cuốn phim *No Retreat, No Surrender*. Ngay sau đó, anh được trao một vai diễn khá hơn trong cuốn phim *Bloodsport* và được coi như một võ sĩ mẫu mực đồng thời là một diễn viên tài ba. Con đường tương lai của sự nghiệp diễn viên trở nên rộng thênh thang với chàng trai nước Bỉ. Anh cộng tác với Chuck Norris một thời gian rồi bắt tay với hãng Cannon Films để tới lúc này trở thành nổi danh trên khắp thế giới.

Một người khác cũng nhờ võ thuật để tạo sự nghiệp diễn viên là Cynthia Rothrock, nữ võ sĩ vô địch nước Mỹ một thời vào những năm trong thập niên 80. Thời gian đó, Rothrock tham gia đoàn biểu diễn võ thuật của Ernie Reyes; võ sĩ từng nổi danh với vai Rùa Ninja trong loạt phim về Ninja. Ít lâu sau, cô quyết định chọn nghề diễn viên và được trao một vai chủ có nhiệm vụ biểu diễn tài công phá.

Đây là thời gian mà tên tuổi cùng sự thành đạt của Lý Tiểu Long vẫn được bàn tán sôi nổi. Rothrock cân nhắc từng bước đường tương lai của mình và chọn cách của Lý Tiểu Long là khởi nghiệp tại Hong Kong. Tại đây, Rothrock tự đặt mình dưới sự hướng dẫn của Thành Long và không lâu sau đã trở thành một trong số các diễn viên thuộc hàng đầu. Với thành tích này, cô trở về Mỹ tranh thủ cơ hội góp mặt trên các phim của Hollywood.

NHÀ VÕ VÀ KINH DOANH



M. Dillard

Trước các nhà báo tới phỏng vấn, Mike Dillard luôn tỏ ra rụt rè tới mức như nước cờ. Ông thường phát biểu:

- Thực sự, tôi không nghĩ rằng cuộc sống của tôi lại đáng để cho mọi người lui tới tới.

Mike Dillard có những bước đường vào đời như nhiều thanh niên say mê võ thuật khác, chẳng hạn như Joe Corley hoặc Pat Johnson và sau đó cũng có những điều biến gần tương hợp. Pat Johnson là một võ sĩ Karaté từng làm trọng tài theo dõi các trận đấu tranh giải chính thức trong nhiều năm. Cuối cùng, khả năng và kinh nghiệm có được biến ông thành một nhà chỉ đạo võ thuật cho các phim võ. Ông đã thể hiện xuất sắc nhiệm vụ của mình khi thực hiện phim The Karaté Kid tới mức khiến mọi người đều nghĩ các diễn viên Pat Morita, Ralph Macchio, Martin Rove là những võ sĩ tài năng trong khi những người này chưa hề học võ một ngày nào. Tất nhiên, Pat Johnson trở thành một chuyên viên khó thay thế nổi trong vai trò của mình. Joe

Corley thì thành công theo một cách khác hơn, nhưng cũng hoàn toàn nhờ khả năng võ thuật. Vào năm 1975, Joe Corley tới Atlanta tham dự cuộc đấu dành chức vô địch của Hiệp Hội Karaté Nhà Nghề Mỹ. Anh vượt qua nhiều đối thủ để vào tới trận chung kết. Không may cho anh, đối thủ lúc này lại là Bill Wallace. Trong 9 hiệp đấu, Joe bị đánh ngã 3 lần và thua điểm rõ rệt ở 7 hiệp. Mơ ước thành công bị tan vỡ. Tuy nhiên qua trận đấu định mệnh này, Joe được đánh giá là một võ sĩ có biệt tài về đấu tự do. Và không lâu sau, hệ thống truyền hình CBS quyết định dành cho anh cơ hội biểu hiện biệt tài đó cùng với khả năng bình luận những cuộc tranh tài tương tự. Từ đó tới nay, Joe Corley đã xuất hiện nhiều ngàn giờ trên màn ảnh truyền hình của CBS, NBC, ESPN, ABS, USA và TSN của Canada. Từ những thất bại, một cuộc đổi đời đã hiện đến chỉ với một điều kiện là phải có thực tài.

Riêng Mike Dillard theo đuổi một lãnh vực khác hẳn: Kinh doanh. Ông là chủ nhân sáng lập công ty cung cấp các dụng cụ dùng trong việc luyện võ. Trước khi bắt tay vào công việc này, Mike Dillard cũng mãi mê theo đuổi sân đấu quyết chứng tỏ tài nghệ của mình. Ông tâm sự:

- Thuở đó, tôi hết sức tưng quẫn, cứ luôn phải cố làm việc và dành dụm từng đồng để có đủ lộ phí tới tham gia các cuộc tranh tài.

Ông đã gặp may khi tham gia một hiệp hội của Chuck Norris để rồi tạo dựng được công ty Century Martial Art Supply, một trong số các công ty lớn nhất nước Mỹ hiện nay trong ngành sản xuất vật dụng trang bị cho việc luyện võ. Mike Dillard cho rằng thực ra, ông chỉ là người gặp thời may mắn. Tuy nhiên, không ai có thể phủ nhận những sáng

chế đặc biệt của ông khi đưa ra những dụng cụ cần thiết. Để đạt tới mức độ này phải là những người từng lăn lộn nhiều năm trên các sàn tập và hiểu rõ nhiều khía cạnh của việc luyện tập. Hơn nữa, còn phải là người thường xuyên suy nghĩ về việc luyện tập. Mike Dillard đã thú nhận:

- Trên thực tế, tôi nghĩ đến việc luyện tập, đến các cuộc đấu trên võ đài

nhiều hơn là nghĩ đến công ty.

Sau lần bị thương nặng vào năm 1990, Dillard không thể tiếp tục luyện tập, nhưng mục tiêu giúp cho các vô sinh có thể luyện tập có hiệu quả hơn, ít gặp tai nạn hơn vẫn là điều ông không ngừng theo đuổi. Ưu điểm để vượt lên trong kinh doanh của Dillard chính là nỗi ưu tư không rời này.

NHÀ VĂN NHỜ VÔ ĐOẠT GIẢI PULITZER

M. Salzman



Khi là một đứa trẻ say mê các phim võ thuật truyền hình, Mark Salzman không bao giờ có thể ngờ rằng sau này chính võ thuật sẽ đem lại cho anh một giải thưởng giá trị về văn học là giải Pulitzer. Cùng với giải thưởng, anh còn được tặng một chuyến du lịch dài thăm viếng Hoa Lục là vùng đất đã sản sinh ra môn võ mà anh rèn luyện.

Salzman rèn luyện võ thuật rất sớm, từ tuổi lên 10 và say mê môn Whushu. Salzman cho biết anh thích môn võ này không do mong muốn thủ đắc một nghệ thuật chiến đấu mà chỉ do bị quyến rũ bởi nét đẹp hoa mỹ của các động tác. Hàng ngày, anh chuyển cần

luyện tập đồng thời tìm học thêm về Hoa Ngữ rồi văn học Trung Hoa, khi bước vào đại học Yale. Anh hy vọng rằng có đủ kiến thức để vận dụng các nguyên lý của nền triết học cổ Đông Phương cũng như các kỹ thuật tư duy truyền thống Đông Phương. Sau khi tốt nghiệp Đại học Yale, Salzman nhận nhiệm vụ dạy Anh Ngữ tại Trường Cao Đẳng Y Khoa Hồ Nam, Trung Hoa. Salzman tới nhiệm sở với ước mơ thầm kín là sẽ gặp được một danh sư võ học để tiếp tục rèn luyện tăng cao bản lĩnh. Ước mơ của anh trở thành hiện thực khi anh gặp võ sư Pan Qingfu.

Toàn bộ thời gian phiên đư với võ thuật của Salzman trong thời gian anh làm việc tại Hoa Lục biến thành trụ cột cho nội dung một cuốn sách của anh, tác phẩm Iron and Silk. Đây là sáng tác đầu tay của Salzman nhưng lập tức đã trở thành tác phẩm đưa anh lên ngang hàng với nhiều cây bút tiếng tăm. Iron and Silk được tặng giải Pulitzer 1987 và Salzman thực sự trở thành một nhà văn chuyên nghiệp sau đó. Từ 1990, Salzman sáng tác nhiều kịch bản phim và anh cũng dành nhiều nỗ lực cho tác phẩm thứ hai, tác phẩm The Laughing Sutra. Nội dung tác phẩm này là một truyện giả tưởng nhằm diễn tả nhiều khía cạnh về võ thuật Đông Phương, triết học cổ và huyền học Trung Hoa.

李連杰



*Vô sĩ diễn viên
lừng danh*

LÝ LIÊN KIẾT SỐNG THEO 3 KIẾP TRƯỚC

Lý Liên Kiệt kể rằng nhờ chỉ điểm của một cao nhân, anh biết rất rõ về 3 kiếp trước liên tục của mình. Trong ba kiếp đó, anh đều là hòa thượng nên cái duyên gần gũi với "Không môn" của anh rất nặng. Cũng vì thế, trong lúc này, mặc dù sống giữa danh vọng và tiền bạc, anh vẫn luôn nghĩ về ý nghĩa thực sự của cuộc sống. Thực ra đây là một nghi vấn mà anh không ngừng nỗ lực tìm lời giải đáp.

Lý Liên Kiệt đã hỏi ngay người tôi phỏng vấn anh đúng như anh vẫn thường tự hỏi :

- Mục đích cuối cùng của con người trong cuộc sống là gì ?

Rồi anh nhắc tới một khó khăn cùng cực là làm sao san lấp được khoảng ngăn cách giữa con người, không phải khoảng ngăn cách về các yếu tố bên ngoài mà chính là khoảng ngăn cách trong tâm tư. Anh nói :

- Theo tôi, quả không dễ dàng thông cảm với người khác cũng như tìm

sự thông cảm của người khác đối với mình.

Năm nay tròn 32 tuổi, Lý Liên Kiệt đã nổi tiếng trên khắp thế giới với loạt phim võ Hoàng Phi Hồng và những phim như Tân Thiếu Lâm Ngũ Tổ, Công Phu Tam Thức... Những phim này đều tạo ra những kỷ lục về số thu và đương nhiên đã mang về cho diễn viên thủ vai chính một lợi tức rất lớn. Thêm nữa, qua những phim này Lý Liên Kiệt đã trở thành thần tượng của hàng triệu người ở khắp nơi. Lý Liên Kiệt đã không dấu sự ngạc nhiên

khi đứng trước những đám đông ngưỡng mộ chào đón anh tại Hàn Thành nhân dịp anh tới để cổ động cho cuốn phim Tinh Võ Anh Hùng. Tuy nhiên, anh cho biết sở nguyện của anh không phải là trở thành thần tượng để hưởng thụ cảm giác được theo đuổi, nghiêng đón. Trong suy nghĩ của Lý Liên Kiệt, mọi người đều có giá trị như nhau. Diễn viên nổi danh cũng ngang hàng với một khán giả vô danh. Anh nói :

- Chẳng có ai là anh hùng, chẳng có ai là thần tượng, cũng chẳng có gì là tuyệt đối, chẳng có gì là tối cao.

Từ quan niệm này, Lý Liên Kiệt đã định cho mình một giới hạn trong trò chuyện là dứt khoát không kể lể về những điều riêng tư của người này, người khác, không để cập tới điều mà người này khen phải, người khác chê trái. Lý Liên Kiệt cho rằng đó là hành động không mang lại bất kỳ lợi ích gì cho ai.

Lý Liên Kiệt nhìn nhận rằng anh không thể dễ dàng cắt đứt mọi ràng buộc của cuộc sống bình thường, nhưng lý do lớn nhất để anh không xuất gia chỉ vì gia đình, đặc biệt là để phụng dưỡng mẹ già.

Mất cha từ thuở vừa hai tuổi, Lý Liên Kiệt là một gánh nặng cùng cực của mẹ trong hoàn cảnh cơ hàn. Anh nói :

- Mẹ đã phải trải nhiều hạnh khổ để nuôi nấng tôi, nên tôi không thể làm một điều gì trái ý mẹ khiến mẹ phải thêm phiền lòng.

Thực ra, anh không chỉ là nơi nương tựa của mẹ mà còn là nơi nương tựa của cha mẹ nuôi, của các anh chị em nuôi nữa. Khi thành công về tiền bạc, anh đã sử dụng gần như trọn vẹn vào công việc đầu tư để tạo sinh kế cho tất cả những người thân.

Tuy vậy, Lý Liên Kiệt vẫn không ngừng nghĩ tới con đường giải thoát tâm linh. Anh không hề giấu giếm rằng hầu như anh không ngừng nghĩ tới nếp sống tu hành tại thiền môn. Theo anh đây là do tiến duyên mà anh có từ 3 kiếp trước.

Vốn là một người bài bác mọi dị đoan về số mạng, không tin theo huyền học nhưng khẳng định rằng nhờ các chỉ giáo của một cao nhân, anh đã biết rất rõ về cuộc đời của mình trong ba tiến kiếp gần nhất. Ở những tiến kiếp đó, Lý Liên Kiệt luôn luôn là nhà tu với nhiệm vụ tuần nhân tại các chùa.

Duyên do này được dùng để giải thích vì sao có một thời Lý Liên Kiệt luôn luôn có mặt tại các chùa miếu khiến có người nêu thắc mắc về anh, hỏi anh có muốn đi tu không.

Lý Liên Kiệt giải thích :

- Tuy tôi không xuống tóc qui y, nhưng lúc nào lòng cũng hướng về cửa Phật.

Về cách sống của mọi người, Lý Liên Kiệt nhận rằng có hai xu hướng. Một là của những người cho rằng cuộc đời luôn chỉ là sản phẩm của định mệnh sắp bày. Một là của những người cho rằng "có trời mà cũng có ta" tức là con người có thể góp phần nỗ lực để thay đổi vận số của mình. Riêng Lý Liên Kiệt cho rằng thay vì nghĩ đến định mệnh, người ta cần phải nỗ lực phấn đấu và trong phấn đấu có thể sẽ có những may rủi xảy ra.

Trong cuộc sống riêng của mình, Lý Liên Kiệt cũng nhận thấy có những thói quen thường đưa đến một số hậu quả nào đó. Nhưng nếu đã tự nguyện làm điều gì thì cần sẵn sàng chấp nhận mọi hệ lụy của điều đó.

Thuở 19 tuổi, mới thành danh, Lý Liên Kiệt cũng không chế ngự nổi tính háo thắng của tuổi trẻ. Nhưng thời gian kế tiếp, khi gặp thất bại thì lập tức anh mang tâm trạng buồn nản gần như suy sụp hẳn. Giữa lúc đó, anh gặp một nhà báo và vì này đã đem lịch sử thăng trầm suốt 5000 năm của Trung Hoa ra giảng cho anh nghe. Câu chuyện về quá trình chìm nổi của đất nước đã làm nảy nở trong đầu anh một số ý nghĩ mới. Lý Liên Kiệt bắt đầu nhận ra rằng thành bại của một cá nhân bất quá không hơn

một hạt cát so với những bước vận hành của vũ trụ. Anh đã đi đến lời khuyên nhắc mình :

- Hạt cát thành bại đó có đáng để kiêu căng hoặc buồn nản chăng ?

Từ đó, anh nhìn vào nghề diễn viên cùng tài diễn xuất của mình bằng cái nhìn bình thản. Người ta có mặt trong cuộc sống thì phải có một công việc và phải cố làm cho tốt công việc đó. Ngoài ra, những danh hiệu như đại minh tinh, đại tài tử hoặc tiến bạc cùng sự ngưỡng mộ chẳng có gì đáng kể. Đây là điều khiến anh từ chối nhiều câu hỏi của báo chí về chuyện tình duyên, gia đình, tiền bạc. Bởi lẽ, khi coi con người mình là bình thường thì mọi chuyện khác liên quan đến mình đâu có ý nghĩa gì đáng kể. Anh nói :

- Tôi hiểu rõ áp lực đè nặng lên công việc của các nhà báo cần phải tìm tôi cho được giá những điều thích thú đáp ứng sự tò mò, nhưng tôi không thể nói gì được.

Về nghề diễn viên, Lý Liên Kiệt xác nhận chỉ là một giai đoạn trong cuộc đời thôi. Về khả năng võ nghệ đã được đánh giá là ở trình độ thượng thừa, anh cũng tỏ vẻ không muốn đề cập tới.

Về những dự tính cho tương lai, Lý Liên Kiệt chỉ cho biết vẫn tất là anh mới

32 tuổi, còn rất trẻ để đề cập tới. Anh chỉ biết chắc là sẽ có lúc anh rời xa công việc của một diễn viên và khi đó, mọi việc sẽ được nghĩ tới tùy thực tế.

Dù sao, Lý Liên Kiệt cũng cho biết anh hết sức ngưỡng mộ một người. Đó là một y học gia thuộc cổ thời Trung Hoa, danh y Lý Thời Trân, tác giả bộ sách Bản Thảo Cương Mục, một bộ sách vô cùng quý giá trong ngành y học. Lý Liên Kiệt nói :

- Đây là một món quà vô giá mà y sư Lý Thời Trân đã tặng lại cho hậu thế. Khi tặng món quà này, y sư đã biểu hiện nhiều sự ưu ái, lo toan cho con người và không hề mưu cầu danh tiếng hoặc bất kể một sự đền đáp nào. Tinh thần bất cầu báo này không phải người nào cũng có thể làm nổi.

Và cuối cùng, Lý Liên Kiệt lại quay về với câu hỏi vẫn không thể rời xa anh : Con người ta sống trên cõi đời là cho điều mưu cầu gì ?

Trong một thoáng chợt nghĩ ra, anh đã trả lời "Có lẽ không ngoài việc kỳ

thác tâm linh vượt khỏi cõi hư không".

Tuy nhiên, đây cũng chưa hẳn là câu trả lời sẽ dừng lại với anh



Lý Liên Kiệt
tại Hán Thành



N GÓN DÒN VÔ ĐỊCH

• *Truyện võ lâm TỬ PHONG*

Những chiếc đèn lồng như những trái cầu lớn màu trắng hồng vừa được thắp sáng trước khách quán Ogura thì một người dừng lại, chậm rãi đưa tay hất ngược chiếc nón chụp về phía sau gáy.

Ánh đèn soi tỏ khuôn mặt xạm nắng và cặp mắt có cái nhìn như xoáy thẳng vào óc người đang đối diện. Cái nhìn và thanh gươm treo sau lưng xóa tan mọi ấn tượng về vóc dáng tương đối thon thả của người lạ.

Chủ quán như bị khuất phục bởi cái uy lực vô hình tỏa ra từ người lạ, lật đật chạy thẳng tới gặp mình cúi chào.

Người lạ mỉm cười đáp lại rồi lên tiếng, giọng trầm nhưng trong và gọn, rõ từng tiếng :

- Ta mới từ Ogura tới.

Chủ quán tưởng như nghe tiếng sét nổ bên tai, lưỡng cống chấp tay nói một hơi dài :

- Đại vinh hạnh, đại vinh hạnh. Thưa tôn ông, chúng tôi cũng là người từ Ogura lưu lạc tới đây. Xin tôn ông nhìn kia. Tôn ông hãy nhìn bằng hiệu của quán chúng tôi. Đó, dù đi đâu, chúng tôi cũng mang theo quê hương ở bên mình. Quán chúng tôi vì vậy mà có tên Ogura.

Chủ quán bỗng nhìn thấy chiếc chuỗi gươm vươn lên khỏi vai người lạ thì hạ giọng :

- Hân tôn ông tới đây vì kỳ Kiếm Hội tôn xưng danh hiệu Đại Vô Địch đang được tổ chức ở thị trấn Mimasaka này.

Người lạ không đáp nhưng mỉm cười, nụ cười vừa như thay cho một câu trả lời, vừa như khuyến khích thúc giục chủ quán tiếp lời. Chủ quán đảo mắt nhìn quanh một vòng đoạn bước thêm một bước tới gần người lạ giọng nghiêm trọng hơn :

- Kiếm Hội được nói là do người của võ đường Nobunaga thủ đài, nhưng thực ra người thủ đài chính là đại kiếm sĩ vô địch Tadaoki. Tôn ông muốn tham gia Kiếm Hội thì nên biết về điều đó.

Người lạ nhủm mày :

- Sao lại có chuyện rắc rối vậy ?

Rồi không chờ chủ quán trả lời, người lạ bước thẳng vào phía trong. Chủ quán vẫn theo bên gót. Đợi cho khách cởi nón và gươm xong, ông ta lại tiếp tục câu chuyện :

- Trong mười ngày Kiếm Hội vừa qua, võ đường Nobunaga đã phải lo tằm liệm cho 5 môn sinh rồi. Một mình kiếm sĩ Tadaoki đã lần lượt chém bay đầu tất cả những người đó.

Người lạ nhìn chủ quán thắc mắc :

- So tài để phân rõ cao thấp sao lại chém bay đầu nhau ?

Chủ quán ấp úng :

- Dạ... dạ ! Đây là do ý của Tướng Quân Yamashita.

- Tướng Quân đầu thế xen vào luật đấu trên võ đài. Người càng nói ta càng thấy khó hiểu.

Chủ quán rồi rít gãi đầu :

- Dạ, đúng như vậy mà ! Được biết tôn ông là người đồng hương nên tôi phải nói tới những chi tiết đó. Kỳ Kiếm Hội này chẳng qua giống như một âm mưu triệt hạ võ đường Nobunaga.

- Âm mưu thế nào ?

- Chính Tướng Quân Yamashita ra lệnh tổ chức Kiếm Hội và cũng chính Tướng quân chỉ định võ đường Nobunaga đứng ra chủ trì công việc thủ đài.

- Điều này có gì là lạ đâu. Võ đường Nobunaga vẫn nổi danh đao tạo nhiều kiếm sĩ tài ba và có tinh thần kiếm sĩ đạo rất cao. Như vậy, họ được trao nhiệm vụ đó là đúng chỗ.

Chủ quán lắc đầu :

- Tôn ông nghĩ thế là vì ở xa, không rõ nội tình thị trấn Mimasaka này ra sao. Thực ra, Tướng Quân không ủng võ đường Nobunaga và đại kiếm sĩ Tadaoki cũng vậy. Từ mấy năm nay, cả hai người vẫn luôn luôn tìm cách gây khó dễ cho lão sư Nobunaga.

- Lý do nào đưa đến chuyện đó ?

- Kể ra nhiều thứ lắm, nhưng đơn giản là lão sư Nobunaga không dễ dàng tuân theo các đòi hỏi của Tướng Quân Yamashita. Trong khi đó, đại kiếm sĩ Tadaoki tuy nổi danh là nhà Vô địch nhưng vẫn e sợ lão sư Nobunaga.

Người lạ hỏi :

- Theo người thì nhà Vô địch Tadaoki không đủ sức đấu với lão sư Nobunaga hả ?

- Tôi đâu có học nghề mùa kiếm mà đủ sức phân biệt ai thấp ai cao. Về điều này, tôi chỉ nghe mọi người qua lại bàn tán với nhau thôi.

- Nếu như vậy, tại sao đại kiếm sĩ lại có thể dễ dàng chém bay đầu các môn sinh của võ đường Nobunaga ?

- Chuyện như thế mới được mọi người gọi là âm mưu. Bởi vì, võ đường Nobunaga hiện nay đâu có khác gì rắn mất đầu. Lão sư đã xấp xỉ thất tuần lại đang trong hồi bệnh nằm liệt trên giường. Trong khi đó, các đệ tử xuất sắc đều tản mạn khắp nơi không một người nào có mặt tại đây. Tướng Quân Yamashita đã chọn đúng dịp để tổ chức Kiếm Hội và đòi võ đường Nobunaga đứng ra chủ trì trong điều kiện như thế. Tôn ông thử nghĩ đó có phải là cố ý mưu hại nhau không ?

Người lạ vẫn chưa hết thắc mắc :

- Nhưng sau trận thua đầu tiên của võ đường Nobunaga thì người thắng phải đứng ra thủ đài tiếp chứ.

Chủ quán gãi đầu :

- Dạ, đúng là như vậy đó. Đúng là như vậy nên hồi này tôi mới nhắc tôn ông rằng người thủ đài hiện nay chính là đại kiếm sĩ Tadaoki. Mới bữa qua, Tadaoki chém bay đầu người môn sinh thứ năm của võ đường Nabunaga.

Người lạ chậm rãi phê phán :

- Như vậy thì một phần do chính võ đường Nobunaga không hiểu rõ mình. Một người thua thì những người khác phải biết tự lượng sức chớ sao lại cứ nổi nhau đi vào

chỗ chết. Vả lại, đã chủ trì thì phải định luật. Tranh danh Vô địch há tất phải đấu cho đến chết.

Chủ quán nghiêng đầu nói như thì thầm :

- Đây là ý của Tướng Quân Yamashita mà. Tướng Quân đòi hỏi phải đấu cho đến cùng và buộc võ đường Nobunaga mỗi ngày phải chọn người lên đấu.

Người lạ thở ra một hơi dài, giọng ngán ngấm :

- Lão sư Nobunaga tuân theo điều đó sao ?

- Vương pháp làm sao không tuân ? Đây là lệnh của Tướng Phủ ban ra cho tất cả con dân thị trấn Mimasaka. Lão sư Nobunaga thì cũng chỉ là một con dân thôi.

Chủ quán ngưng lời nhưng sức nhớ một điều, rồi tiếp :

- Đùng ra là có rất nhiều điều lão sư Nobunaga đã không theo ý của Tướng Quân Yamashita, nhưng đó chỉ là những điều liên quan riêng đến bản thân Tướng Quân Yamashita. Chẳng hạn như lão sư đã cương quyết từ chối yêu cầu của Tướng Quân chọn con gái lão sư làm hầu thiếp.

Người lạ gắt đầu, hỏi :

- Người thấy Tadaoki là người như thế nào ?

Chủ quán đảo mắt nhìn quanh thêm một lượt khắp phòng, giọng e dè :

- Ông ta đúng là một nhà vô địch, vì nhiều năm nay chưa có ai chịu nổi ông ta tới đường gươm thứ mười. Nhiều khi chỉ tới đường gươm thứ hai, ông ta đã hạ đối thủ rồi. Tiếc là ông ta hung ác quá và lúc này lại liên kết chặt chẽ với Tướng Quân Yamashita. Ông ta đã chính thức thành võ sĩ của Tướng Phủ.

Chủ quán nói tiếp gần như thì thầm :

- Khắp thị trấn Mimasaka này đều mong có ngày được thấy ông ta rụng đầu hoặc cuốn gói đi càng xa càng tốt.

Người lạ chấm dứt câu chuyện :

- Thôi, hãy nghĩ đến chuyện ăn uống của ta là vừa. Đi suốt một ngày ta đang đói và khát lắm.

*

Tiểu thư Kayo, ngồi sát bên giường bệnh của lão sư Nobunaga. Chiếc giường mới được chuyển từ hậu thất ra giữa khách sảnh, đặt ngay phía trước bàn thờ và linh cữu các môn sinh vừa tạ thế.

Một hàng đèn sáp lung linh lay động theo từng đợt gió nhẹ.

Lão sư nằm bất động như một đường ranh chia hai thế giới. Bên tay trái lão sư là một hàng linh cữu với xô tang phủ trắng. Bên tay phải lão sư là hơn hai mươi môn sinh quỳ gối, hướng về phía lão sư và cũng là phía những bạn bè vừa ra đi mãi mãi.

Giữa bầu không khí nghiêm trang đượm vẻ bi thảm đó, tiếng nói của Kayo như những nhát búa đều đều động thẳng vào tim mọi người. Nàng cố thuyết phục mọi người nhưng là một cuộc thuyết phục đầy vô vọng. Một môn sinh đứng tuổi chờ Kayo dứt lời thì lên tiếng :

- Tôi xin thay mặt cho tất cả anh em nhắc lại thêm một lần là sẽ không có gì thay đổi. Đối với chúng tôi lúc này không có gì khác hơn là chấp nhận cái chết. Và chúng tôi biết rằng cái chết của chúng tôi không hoàn toàn vô ích. Trước hết, tiểu thư sẽ có đủ thời giờ cao bay xa chạy để lưu dấu lại một phần hình ảnh của sư phụ



ở trong đời. Thứ nữa, có thể nhờ đó mà các sư huynh trở về còn kịp lúc để khôi phục danh dự sư môn. Ngoài quyết định này, chúng tôi dứt khoát không hề bỏ tay để tiểu thư trở thành hầu thiếp của Yamashita. Nếu tiểu thư giữ nguyên ý định chỉ với mong mỗi cứu mạng sống của chúng tôi thì ngay khi tiểu thư rời võ đường để sang Tường Phủ, chúng tôi sẽ đồng loạt bỏ mạng mình để không phải nhận cái ơn hy sinh của tiểu thư.

Kayo nghẹn ngào :

- Nhưng làm sao tôi đành lòng ra đi vào lúc này !

Nàng đột ngột quyết định :

- Đã thế thì chúng ta sẽ cùng chết. Tôi sẽ chờ tại đây cho tới khi cha tôi thở hơi cuối cùng. Suốt thời gian đó, tôi xin chăm lo nhang khói cho những người bị chết dưới lưỡi kiếm của Tadaoki. Rồi sau đó tôi sẽ xin theo cùng tất cả các anh.

Đám môn sinh nhìn nhau thẩn dờ ý kiến.

Giữa lúc đó, một người từ ngoài bước vào khách sảnh. Đó là một môn sinh có phân sư canh giữ phía ngoài. Y tiến tới bên giường bệnh của lão sư Nobunaga, đưa ra một danh thiếp :

- Thưa sư phụ, có khách xin vào bái kiến.

Kayo đưa tay đón lấy tấm danh thiếp, nói :

- Sư phụ hôn mê gần nửa ngày rồi. Nhưng anh cứ ra mời khách vào.

Nàng cúi đọc dòng chữ trên tấm danh thiếp rồi nói với mọi người :

- Khách báo danh là Akiyama, từ Ogura tới.

Kayo vừa dứt lời, tựa hồ có một đợt sóng dồn xô khắp khách sảnh. Người môn sinh đứng tuổi vừa lên tiếng, với bước tới sệt bên Kayo, hạ giọng :

- Đây là dòng họ nổi danh về kiếm thuật suốt mấy trăm năm rồi. Tiểu thư cần thận trọng vì chưa biết lành dữ ra sao.

Khách đã bước vào khách sảnh. Đó là người lạ vừa có mặt ở khách quán Ogura. Thay vì thi lễ với mọi người Akiyama tiến thẳng tới trước giường bệnh của lão sư Nobunaga. Với một tia nhìn thoảng qua, dường như chàng đã nắm hết tình thế. Sau khi nghiêng đầu đáp lễ Kayo, chàng quì xuống trước giường lão sư lên tiếng :

- Đề tử xin ra mắt ân sư.

Không khí khách sảnh như thay đổi hẳn. Mọi người nhìn nhau ngơ ngác vì đây là lần đầu được thấy chàng môn sinh này và càng lạ hơn là chàng lại mang cái tên Akiyama với gốc gác Ogura.

Một câu hỏi được truyền dài từ người này qua người kia :

- Có khi nào dòng họ Akiyama học kiếm ngoài sư môn của họ không ?

Chính Akiyama mau chóng giải tỏa thắc mắc đó. Chàng đứng lên lùi xa giường bệnh quay về phía đám môn sinh lên tiếng :

- Hẳn chư huynh đều ngạc nhiên vì có tôi là dòng môn. Thực ra, tôi chỉ là nghĩa đệ của đại sư huynh Tajima và là một môn sinh không chính thức của sư môn.

Chàng chiếu thẳng tia nhìn vào từng khuôn mặt đối diện trong lúc tiếp :

- Đại sư huynh gặp tôi tại Hokkaido, nhờ tôi ghé qua đây coi sư môn có gặp điều gì đặc biệt không, vì đại sư huynh đang còn nhiều việc dở dang, chưa kịp trở về. Tôi có mặt tại đây đã nửa ngày và biết rõ tất cả mọi sự. Do đó, mặc dù giữa đêm, tôi vẫn về ra mắt ân sư và xin chư huynh để thuận cho tôi được thay mặt gặp gỡ Tadaoki vào sáng mai.

Người môn sinh lớn tuổi ra đầu cho tất cả lui ra khỏi khách sảnh rồi mời Akiyama ngồi lại cùng mình và Kayo đàm đạo. Kayo nói :

- Đại sư huynh chưa bao giờ cho biết có một nghĩa đệ, nhất là một nghĩa đệ thuộc dòng họ Akiyama.

Akiyama quả quyết :

- Chuyện giữa tôi với đại sư huynh dài lắm, mai một sẽ xin kể lại với tiểu thư. Lúc này, tôi xin được trở lại khách quán đường sức để kịp đổi phở với chuyện ngày mai.

Dứt lời, chàng đứng lên cúi chào hai người.

*

Tadaoki nhủ mảy lông bầm :

- Sao trong môn đệ của Nobunaga lại có kẻ mang họ Akiyama ?

Y đứng lên đi vòng vòng một cách nóng nảy. Cái tên Akiyama quả đã khiến y bối rối không ít. Nhưng cuối cùng, y vượt khỏi tâm trạng bồn chồn với sự tự trấn tĩnh :

- Ít ra mình cũng sẽ có dịp thấy rõ bản tính của dòng họ này.

Y gườm gườm nhìn Akiyama khi chàng được đưa tới đối diện. Nét phong sương và ánh mắt bén như dao của chàng tạo cho y một cảm giác rờn rợn.

Dù vậy, y vẫn cố trấn tĩnh lên tiếng.

- Thế thức giao đấu có thể theo quy định và cũng có thể thỏa thuận lại giữa hai chúng ta. Chẳng hay huynh dài muốn sao ?

Akiyama đáp sau một lát suy nghĩ :

- Có lẽ ta nên khỏi sự đứng với nghi thức của những người cầm kiếm. Tại hạ có mang theo rượu. Tôn ông nghĩ thế nào ?

Tadaoki gật gù tỏ ý thuận rồi xoay về phía sau ra đầu mang ly tới. Akiyama vội vã đón lấy một chiếc ly rót đầy, trình trọng trao cho Tadaoki. Cuộc mời rượu kéo dài trong nửa khắc, mỗi người đều uống cạn ba chung lớn.

Tadaoki vẫn chưa hết hoang mang nên cố kéo dài câu chuyện tới sau khi mời rượu :

- Ta vẫn chưa hết ngạc nhiên về việc huynh dài là môn đệ Nobunaga.

Akiyama cười thần mật :

- Tôn ông chắc chưa quen kiếm thánh Musashi đã dạy rằng "Thấy được cái có là không và thấy được cái không là có mới thực sự hiểu nổi kiếm đạo". Tại hạ học theo lời đó mà không hề chấp mình là ai.

Tadaoki nhếch mép mỉa mai :

- Nhưng cái gì là có, cái gì là không mới được chứ ?

Akiyama giữ nguyên giọng bình thường :

- Cái có lớn nhất đối với con người là mạng sống chứ còn cái gì. Nhưng Kiếm thánh Musashi cũng nói "Kiếm đạo là vô ngã", trong khi Kiếm thánh Bokuden còn nói rõ hơn rằng "Khi cầm kiếm, đừng mưu cầu điều gì, ngoại trừ sẵn sàng nhận cái



chết". Vậy thì cái có là mạng mình, nhưng khi cầm kiếm lại phải hiểu rằng không hề có nó. Đó là ý nghĩ của tại hạ về câu "Thấy được cái có là không".

- Thế còn "Thấy được cái không là có" thì sao ?

- Điều này dễ hiểu nhiều. Tôn ông thử nhìn vào cái khoảng ngăn cách giữa hai chúng ta coi. Tôn ông thấy gì ở đó ? Rõ ràng nó là một khoảng trống không. Nhưng, chắc tôn ông cũng thấy nó đang chứa đựng muôn vạn nguy hiểm, trong đó có cả cái sống và cái chết của hai chúng ta. Chính từ trong những cái không vẫn có đủ mọi điều. Cầm kiếm mà nghĩ rằng chỉ khi nào chém được lưỡi kiếm vào người đối thủ mới là thực sự có thì chưa biết cầm kiếm.

Tadaoki nhủ thầm :

- Huynh đài có vẻ như đang nói quẩn quanh rồi ?

Akiyama khẽ lắc đầu :

- Không đâu, tại hạ đang nói đến một điều rất thực. Từ này tới giờ, kiếm của tại hạ vẫn nằm nguyên trong bao, nhưng tôn ông có thể tưởng tượng là chính tôn ông đã mất mạng rồi.

Chàng chấm dứt câu nói bằng một nụ cười lạnh như băng, nụ cười độc ác chưa từng có. Tadaoki cảm thấy toàn thân nóng hực. Y đưa tay ra phía sau, nhưng Akiyama ra dấu cản lại, tiếp tục nói :

- Trấn đầu không cần thiết nữa. Tại hạ có thể đứng im cho tôn ông muốn xả, muốn chặt tùy tâm. Nhưng tôn ông cũng sẽ đi theo tại hạ bên gót. Bởi, trong ba ly rượu mời của tại hạ đã có đủ số lượng độc chất để giết tôn ông nội nửa giờ thôi.

Tadaoki hét lên như sấm nổ, tuốt kiếm ra khỏi bao. Nhưng hai tay y run bắn bất trên chuôi kiếm. Akiyama vẫn đứng nguyên tại chỗ, nét mặt bình thản :

- Người duy nhất trên đời này cứu được tôn ông là tại hạ. Cái mạng của tôn ông lúc này là không, nhưng nó sẽ là có, tùy vào cung cách của tôn ông.

Chàng khoanh hai tay trước ngực tiếp :

- Cái bài học "Thấy được cái không là có" là như thế. Nhưng ứng dụng nổi bài học này không là tùy mỗi người.

Tadaoki nửa như muốn lao tới, nửa như muốn vụt kiếm đi. Akiyama chậm rãi đưa tay vào trong ngực áo lấy ra một chiếc túi nhỏ. Chàng bước tới trao cho Tadaoki :

- Tôn ông hãy cầm lấy và mở ra coi. Điều đó cũng giúp tôn ông hiểu là tại hạ nói thật, khi bảo không hề chấp mình là ai.

Sau một giây lưỡng lự, Tadaoki giục chiếc túi, cầm kiếm vào bao rồi lật đặt mở ra. Dưới ánh nắng sớm, một vuông vải đen với chữ Nhãn màu đỏ thẫm hiện ra trước mắt Tadaoki. Y nhìn vuông vải như đang đứng trước một hiện tượng kinh hoàng, miệng lắp bắp :

- Thì... thì ra...

Akiyama tiếp lời :

- Phải, tại hạ không chỉ là môn đệ của Nobunaga mà còn là một đệ tử Ninja. Cái trò đánh độc là điều tại hạ học được của môn phái này.

Chàng đột ngột đổi giọng :

- Nhưng thôi, thời gian không còn nhiều cho tôn ông. Tôn ông phải quyết định ngay đi thôi. Điều kiện của tại hạ rất đơn giản. Chỉ cần tôn ông tuyên bố với mọi người là tôn ông không còn muốn tiếp tục những cuộc đấu như thế này và cũng không bao giờ còn muốn lui lại thị trấn Mimasaka nữa. Tôn ông hãy thể bằng lời thề của một kiếm sĩ là không bao giờ làm ngược lại.

Tadaoki nắm chặt hai bàn tay gần giống :

- Mi nên nhớ ta vẫn là một nhà vô địch. Mi khuất phục ta để vậy sao ?

- Tôn ông nói rất đúng về lý thuyết vì đang ứng dụng lầm cái lời khuyên "Thấy được cái không là có". Trên thực tế thì tôn ông không bao giờ là nhà vô địch cả. Tôn

ông vẫn sợ lão sư Nobunaga, tôn ông sợ cả dòng họ Akiyama nữa. Rồi lúc này, tôn ông lại đang sợ cái chết. Tôn ông có nhiều nỗi sợ như thế mà vẫn nghĩ mình là nhà võ địch sao. Nhưng mà thôi ! Nếu tôn ông không quyết định mau thì sẽ không còn đủ sức để chém tại hạ đâu, kể cả trường hợp tại hạ đứng im như thế này. Độc chất sắp phát tác rồi đó.

*

Buổi chiều hôm đó, Kayo nhận được một lá thư ngắn :

"Kính gửi tiểu thư Kayo,

Tôi xin lỗi đã không thể trở lại võ đường, vì cần phải đi cùng với Tadaoki một đoạn đường. Thực ra ông ta cũng rất đáng thương hại vì còn mưu cầu quá nhiều. Chính vì vậy mà tôi dễ dàng gạt ông ta. Trên thực tế, tôi có đánh độc ông ta đâu. Tôi chỉ nói những vậy thôi. Cũng như tôi nhận những là đệ tử

Ninja và là người của dòng họ Akiyama. Thú thật, tôi chỉ là một gã học trò lêu lổng, ngày ngày lang bang với vài tập sách cũ mà thôi. Thanh kiếm tôi đeo trên lưng là để tạo một cái vẻ ngoài không giống với mình. Tôi cũng xin lỗi về việc đã mạo nhận mình là nghĩa đệ của đại sư huynh Tajima và môn đệ võ đường Nobunaga.

Cầu mong lão sư mau hồi phục, tiểu thư và toàn thể sư môn luôn may mắn.

Bái bút"



TRAO ĐỔI CÙNG BẠN ĐỌC

- **DIỆU THUY** (Hội An) : Thành thực cảm ơn về cảm tình đã dành cho THVT. Sẽ cố gắng để mỗi lần ra mắt đều gửi được tới bạn đọc những bài viết hữu ích thực sự.

- **VĂN THƯỜNG** (Lâm Đồng), **THẾ MINH** (TP. HCM), **TĂNG XUÂN VINH** (Cà Mau) : THVT rất mong sự tiếp tay về bài vở của bạn đọc. Tất nhiên nếu là những bài ngoài phạm vi tìm hiểu võ học, chẳng hạn như thơ, trao đổi tâm tình... thì không thể cho in được. Xin các bạn lưu ý điểm này.

- **NGUYỄN VĂN TUẤN** (Bình Thuận), **THẠCH SƯ** (An Giang), **LÂM NGỌC PHƯƠNG** (TP. HCM) : chúng tôi sẽ cố để có những hình ảnh đặc biệt về làng võ Việt Nam hầu giới thiệu như đề nghị của các bạn. Về việc nên có thêm mục truyện dài nhiều kỳ thì khuôn khổ tính chất của Tủ sách không cho phép, mong các bạn thông cảm.

- **KIM ANH** (TP. HCM), **HUY HÙNG** (Hà Nội) : Các sách viết về Lý Tiểu Long chỉ

riêng viết bằng tiếng Anh, chúng tôi cũng không biết hết để giới thiệu với các bạn. Theo chúng tôi nghĩ để đáp ứng yêu cầu cụ thể như các bạn nêu thì chỉ cần đọc một số sách do chính Lý Tiểu Long viết. Những sách này, THVT đã dịch và xuất bản đầy đủ rồi. Hiện chỉ còn một cuốn là The Tao Of Jeet Kune Do cũng sắp được gửi tới bạn đọc.

- **LÊ BẢO AN** (TP. HCM) : Chúng tôi xin ghi nhận những ý kiến đóng góp của bạn, đặc biệt là về thời gian phát hành sách. Đây vẫn là một trong những nỗi ưu tư của chúng tôi. Tuy nhiên, trong thời gian tới chắc chắn mọi chuyện sẽ khá hơn.

- **NGUYỄN XUÂN DŨNG** (Cần Thơ) : THVT không phản ánh nhiều những tin tức sinh hoạt vì một lẽ dễ hiểu THVT là một tủ sách. Phần tin tức sinh hoạt đó cần được phản ánh kịp thời nên chỉ có các báo mới thực hiện nổi thôi. Dù sao, khi có điều kiện thuận lợi, THVT sẽ không quên yêu cầu của bạn. Thân.

4.00 đ

Bạn trẻ nhớ tìm đọc

KIẾN THỨC



TUỔI XANH

TỦ SÁCH CHO THIẾU NIÊN

- Nhà xuất bản Trẻ TP HCM ấn hành

**ĐÃ PHÁT HÀNH KHẮP NƯỚC
CÁC SỐ 1 - 2 - 3 - 4**

- Tập sách cần cho mọi bạn trẻ muốn mở mang kiến thức
- Mỗi tủ sách gia đình không thể thiếu **“KIẾN THỨC BÁCH KHOA TUỔI XANH”**

TÌM
HIỂU

VÕ THUẬT



TỦ SÁCH KIẾN THỨC VÔ HỌC PHỔ THÔNG

- **LÝ LIÊN KIẾT**
Sống theo 3 kiếp trước
- **BẮT THỨC CÔNG PHU**
- **BỨC THÔNG ĐIỆP**
1500 NĂM CHỨA GIẢI MÃ
- **Y Diện Bảo Kiện :**
HỒ HÌNH CÔNG
- **NHỮNG CHUYỆN CHIÊM BAO**
- **3 THỂ TỰ VỆ**
KHI BỊ ĐÁNH BẰNG GAY
- **KARATEDO : HEIAN GODAN**

• Người đẹp áo đen RUMIKU, tử thần khả ái

• Truyện võ lâm : NGÓN ĐÒN VÔ ĐỊCH

<https://tieulun.hopto.org>